

ĐIỆN BIÊN QUA BÁO CHÍ TRUNG ƯƠNG - THÁNG 02/2025

001. Tỉnh Điện Biên vượt khó để hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân/ Trần Hào - Đức Hạnh// Quân khu Hai.- Số 1316.- Ngày 13/02/2025 - Tr.4

Năm 2025, với chỉ tiêu gọi 850 thanh niên nhập ngũ, tỉnh Điện Biên tiếp tục đối mặt với những thách thức không nhỏ, từ tình trạng thanh niên trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự (NVQS) đi làm ăn xa đến tỷ lệ thanh niên trúng tuyển cao đẳng, đại học ngày càng cao. Thế nhưng, bằng sự phối hợp đồng bộ và những giải pháp sáng tạo, tỉnh đã hoàn thành mục tiêu với chất lượng tân binh ngày càng cao. Nhiều thanh niên ưu tú của tỉnh đã sẵn sàng lên đường nhập ngũ, góp sức vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bài toán khó và giải pháp linh hoạt

Xã Pá Khoang, TP. Điện Biên Phủ là một trong những địa phương điển hình phản ánh thách thức trong công tác tuyển quân. Với chỉ tiêu 7 công dân nhập ngũ năm 2025, xã phải đối mặt với thực trạng thanh niên trong độ tuổi thực hiện NVQS thường xuyên vắng nhà do đi làm ăn xa hoặc theo học đại học, cao đẳng. Ông Lương Văn Cường, Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã Pá Khoang chia sẻ: “Khó khăn lớn nhất của chúng tôi là làm sao tìm được người đúng tiêu chuẩn trong bối cảnh thanh niên đi làm ăn xa ngày càng tăng. Nhiều thanh niên nhận lệnh gọi nhưng không thể về kịp thời gian khám tuyển. Để đảm bảo chỉ tiêu, chúng tôi phải tổ chức khám lại 2-3 lần, thậm chí liên hệ trực tiếp với các công ty nơi các thanh niên làm việc để vận động, thuyết phục. Có những trường hợp, chúng tôi phải đến tận nơi ở trọ của công dân để gặp gỡ, động viên”.

Được biết, năm nay toàn TP. Điện Biên Phủ được giao tuyển chọn 40 công dân nhập ngũ. Để hoàn thành tốt công tác tuyển quân, Hội đồng NVQS thành phố đã tham mưu cho Thành ủy, UBND thành phố lãnh đạo, chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể địa phương xác định công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Theo đó, các địa phương triển khai tốt nguồn, khám sơ tuyển NVQS cấp xã phường và khám tuyển ở cấp thành phố đúng quy trình, đúng luật, công khai. Đồng thời, phân công cán bộ các ban, ngành, đoàn thể tham gia tuyên truyền, vận động thanh niên và gia đình, từ đó tạo được sự đồng thuận cao trong nhân dân.

Tại huyện Mường Ảng (tỉnh Điện Biên), với phương châm “tuyển người nào, chắc người đó”, qua khám tuyển, huyện có gần 50% công dân tham gia nhập ngũ có sức khỏe đạt loại I và loại II; gần 70% trong độ tuổi từ 18-20 và tốt nghiệp THPT chiếm trên 60% - những con số ấn tượng so với các năm trước. Thanh niên ưu tú trúng tuyển NVQS của Đến thời điểm hiện tại, 80 thanh niên huyện đã sẵn sàng cho ngày hội tòng quân. Trung tá Phan Văn Thực, Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện Mường Ảng cho biết: “Những năm trước, tình trạng thanh niên đi làm ăn xa diễn ra phổ biến, khiến công tác tuyển quân luôn là một bài toán khó của huyện. Tuy nhiên, với nhiều giải pháp linh hoạt, quyết liệt và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị,

công tác tuyển quân, gọi thanh niên nhập ngũ năm nay diễn ra rất thuận lợi. Hiện nay, chúng tôi đang tiếp tục tham mưu cho Hội đồng NVQS huyện chuẩn bị tổ chức lễ bàn giao lực lượng công dân lên đường nhập ngũ đảm bảo vui tươi, an toàn”.

Sẵn sàng lên đường nhập ngũ

Khi địa phương gửi thông báo khám tuyển NVQS, thanh niên Trần Xuân Bách ở Tổ 9, phường Nam Thanh, TP. Điện Biên Phủ đã nghiêm túc chấp hành. Đợt khám sức khỏe NVQS vừa qua, Bách đủ điều kiện và anh đã sẵn sàng cho ngày lên đường nhập ngũ. Trần Xuân Bách tâm sự: “Tôi viết đơn tình nguyện nhập ngũ là bởi tôi rất yêu màu xanh áo lính. Tôi mong trong thời gian quân ngũ sẽ giúp mình trưởng thành hơn và được phục vụ lâu dài trong Quân đội”. Còn thanh niên Lương Văn Thức ở bản Hua Ná, xã Mường Lạn, huyện Mường Ảng, mặc dù đang làm việc ở một doanh nghiệp dưới xuôi với nguồn thu nhập ổn định, thế nhưng anh không ngần ngại tạm gác công việc, tình nguyện viết đơn nhập ngũ để thực nghĩa vụ, trách nhiệm của tuổi trẻ đối với Tổ quốc. Trao đổi với chúng tôi, Lương Văn Thức chia sẻ: “Đi bộ đội là trách nhiệm của thanh niên. Tôi muốn rèn luyện bản thân và bảo vệ đất nước. Tôi tin rằng, sau khi xuất ngũ, tôi sẽ có thêm nhiều kinh nghiệm và kỹ năng để xây dựng sự nghiệp”.

Trên đây, chỉ là 2 trong số hàng trăm thanh niên của tỉnh Điện Biên đủ điều kiện thực hiện NVQS năm 2025. Những ngày này, Hội đồng NVQS, cấp ủy, chính quyền và đoàn thể các địa phương thường xuyên đến thăm hỏi, động viên các thanh niên trúng tuyển. Chính sự quan tâm, động viên này đã giúp cho các gia đình yên tâm khi gửi gắm con em mình vào Quân đội để được học tập, rèn luyện. Chị Lò Thị Hương (mẹ tân binh Lương Văn Thức) tâm sự: “Năm nay, con trai đi bộ đội, tôi cảm thấy rất vui mừng và luôn động viên con yên tâm lên đường nhập ngũ, hoàn thành nghĩa vụ với Tổ quốc. Tôi cũng rất cảm ơn cấp ủy, chính quyền, đoàn thể đã quan tâm, động viên gia đình tôi trong thời gian qua”.

Có thể thấy, kết quả đạt được trong công tác tuyển quân năm 2025 không chỉ là niềm tự hào mà còn là động lực quan trọng để tỉnh Điện Biên tiếp tục phát huy những kinh nghiệm quý báu, vượt qua khó khăn, thách thức, hoàn thành tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương. Đây cũng là dịp để mỗi người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ của tỉnh ý thức sâu sắc hơn về trách nhiệm của mình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tin tưởng rằng với tinh thần đoàn kết, ý chí quyết tâm, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Điện Biên sẽ tiếp tục gặt hái được nhiều thành công hơn nữa trong công tác tuyển quân những năm tiếp theo, góp phần tô thắm thêm truyền thống vẻ vang của quê hương anh hùng.

002. Chung tay thực hiện chính sách phát triển nhà ở xã hội/ Lê Lan// Nhân dân.- Số 25296.- Ngày 14/02/2025 - Tr.7

Mặc dù đã nỗ lực thực hiện tốt chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người nghèo, cận nghèo, người có công với cách mạng, song tỉnh Điện Biên lại gặp nhiều khó khăn và lúng túng trong thực hiện chính sách phát triển nhà ở xã hội cho người lao động có thu nhập thấp. Thực tế này đòi hỏi các ngành

chức năng và cấp ủy, chính quyền tỉnh tập trung chỉ đạo, đưa ra giải pháp xử lý hiệu quả.

Đánh giá về việc thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở đã và đang được triển khai trên địa bàn, đồng chí Phạm Đức Toàn, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên cho biết: “Chính sách hỗ trợ, phát triển nhà ở cho các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách, người có công; nhà ở xã hội cho người lao động có thu nhập thấp; nhà ở xã hội dành cho các gia đình, cá nhân thuộc diện phải thu hồi đất hoặc ở trong vùng bị ảnh hưởng thiên tai, biến đổi khí hậu,... hiện tại đang được tỉnh triển khai đồng thời theo từng nhóm đối tượng”.

Tuy nhiên, phải thẳng thắn nhìn nhận, tỉnh mới thực hiện tốt chính sách hỗ trợ toàn bộ kinh phí để hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách, gia đình đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng khó khăn làm mới, sửa chữa nhà ở với mức hỗ trợ bình quân từ 50-60 triệu đồng/nhà. Việc triển khai xây dựng nhà ở xã hội mới đáp ứng một phần nhu cầu, riêng nhà ở xã hội dành cho các đối tượng thu nhập thấp thì Điện Biên chưa triển khai được dự án nào.

Cụ thể, việc xây dựng nhà ở công vụ (nhà làm việc, nhà công tác cho cán bộ, công chức, giáo viên và cán bộ ngành y tế,...) mới đáp ứng hơn 54% so với kế hoạch đặt ra; nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp chưa được triển khai, cho nên hiện tại các công ty, doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động đều chủ động bố trí nhà ở cho công nhân, người lao động. Còn việc phát triển nhà ở xã hội thì hiện chưa có dự án nào được phê duyệt triển khai vì tỉnh chưa có chính sách hỗ trợ cụ thể đủ sức hấp dẫn.

Dẫn chứng kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách và đồng bào dân tộc thiểu số làm mới hoặc sửa chữa nhà ở từ nguồn vốn xã hội hóa, vốn các chương trình mục tiêu quốc gia, đồng chí Phạm Đức Toàn cho biết: 5 năm qua, tỉnh đã làm mới, sửa chữa hơn 12 nghìn ngôi nhà cho các đối tượng. Riêng năm 2024, Điện Biên đã hỗ trợ 2.534 gia đình làm mới, sửa chữa nhà ở, trong đó có 572 nhà ở cho người có công, gia đình người có công và cựu chiến binh được hỗ trợ gần 21 tỷ đồng.

Từ nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (hơn 82,735 tỷ đồng), tỉnh đã triển khai làm mới, sửa chữa nhà ở cho 1.647 hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng, hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (người cao tuổi, neo đơn, khuyết tật). Từ nguồn vận động của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Điện Biên, Ban vận động Quỹ “Vì người nghèo tỉnh” đã xây dựng kế hoạch, phân bổ hỗ trợ 315 hộ làm nhà ở với tổng kinh phí hơn 15,75 tỷ đồng. Việc thực hiện các dự án san nền, hỗ trợ nhà ở đối với các gia đình, cá nhân thuộc diện bị thu hồi đất, giải tỏa, phá dỡ nhà ở và các gia đình tại khu vực nông thôn thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu được quan tâm thực hiện kịp thời. Hiện tại tỉnh đã hoàn thành 5 dự án phát triển nhà ở trên nền đất tái định cư, đã bố trí 778 lô, đồng thời tiếp tục cải tạo quỹ đất tái định cư, bảo đảm bố trí 1.261 lô với tổng diện tích dự kiến 145.767 m².

Lý giải thực trạng tình nghèo, có nhiều đối tượng thật sự có nhu cầu về nhà ở nhưng lại chưa có một dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tập trung nào được triển khai, Phó Giám đốc phụ trách Sở Xây dựng Điện Biên Bùi Văn Luyện chỉ rõ: Nguyên nhân khách quan là do thị trường nhà đất ở Điện Biên không sôi động, hấp dẫn như các địa phương khác. Nguyên nhân chủ quan là do khó khăn về nguồn vốn, tỉnh lại chưa có chính sách hỗ trợ, thu hút đầu tư hấp dẫn đối với các nhà đầu tư.

Hiện tại, cả tỉnh mới có một nhà đầu tư là Công ty cổ phần Tập đoàn Bất động sản Lan Hung đề xuất dự án nhà ở xã hội tại thành phố Điện Biên Phủ và thị xã Mường Lay, tổng mức đầu tư dự kiến 1.200 tỷ đồng. Ngày 7/2 vừa qua, nhà đầu tư đã được Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý nghiên cứu khảo sát, lập đề xuất đầu tư dự án; đồng thời Ủy ban nhân dân tỉnh giao các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; Ủy ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, thị xã Mường Lay chủ động hỗ trợ, cung cấp tài liệu và hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện quy trình đầu tư bảo đảm đúng quy định, thuận tiện nhất.

Đánh giá cao nỗ lực của các cấp, các ngành trong thực hiện các chương trình, dự án hỗ trợ làm mới, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách và đồng bào dân tộc thiểu số,... song đồng chí Trần Quốc Cường, Bí thư Tỉnh ủy Điện Biên vẫn nghiêm khắc phê bình sự chậm trễ của một số đơn vị trong triển khai các dự án phát triển nhà ở xã hội, nhà thuê, nhà để bán cho các đối tượng có thu nhập thấp, trong khi nhóm đối tượng này đang có nhu cầu bức thiết và đây là nhu cầu rất chính đáng.

Đồng chí Trần Quốc Cường chỉ rõ: Các cơ quan chuyên môn, chính quyền cấp huyện còn lúng túng trong triển khai chính sách phát triển nhà ở xã hội, nhà để bán và cho thuê dành cho nhóm có thu nhập thấp. Sự lúng túng này biểu hiện ngay từ khâu xác định quỹ đất, tài chính, nguồn lực và đơn vị thực hiện. Các ngành thành viên Ban Chỉ đạo phát triển nhà ở xã hội tỉnh, mà chủ công là Sở Xây dựng, Sở Tài chính được yêu cầu phải phối hợp chặt chẽ, tham mưu hoàn thiện chính sách thu hút đầu tư “thật sự hấp dẫn để thu hút nhà đầu tư” thực hiện các dự án nhà ở xã hội.

Lưu ý việc xây dựng chính sách phải “đủ mạnh” về tài chính, tạo điều kiện ưu đãi về thủ tục cho nhà đầu tư, lãnh đạo tỉnh đề nghị Sở Xây dựng khi nghiên cứu, trình chính sách cần làm rõ sự phân cấp, phân quyền giữa cấp tỉnh và cấp huyện trong thực hiện dự án đầu tư nhà ở xã hội bảo đảm thuận lợi cho địa phương và nhà đầu tư; tránh tình trạng tỉnh làm thay huyện hoặc ngành làm thay huyện trong kêu gọi thực hiện dự án.

Việc rà soát, đánh giá, dự báo nhu cầu nhà ở xã hội; nhất là nhóm đối tượng có thu nhập thấp phải được thực hiện thường xuyên để có cơ sở kêu gọi xã hội hóa nguồn lực, thu hút xúc tiến đầu tư từ các thành phần kinh tế ngoài nhà nước tham gia phát triển nhà ở xã hội. Đối với cấp huyện, theo thẩm quyền phải chủ động rà soát, điều chỉnh, bổ sung quỹ đất phát triển nhà ở xã hội và tạo thuận lợi cho nhà đầu tư tìm hiểu, hợp tác phát triển các dự án.

003. Điện Biên: Nậm Pồ xác định tiếp công dân là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên// Trần Kiên.- Thanh tra.- Số 8.- Ngày 20/02/2025 - Tr.9

Những năm qua, UBND huyện Nậm Pồ luôn quan tâm, chú trọng việc lãnh đạo, chỉ đạo và nỗ lực thực hiện để đưa công tác tiếp công dân (TCD) đi vào nền nếp; mặc dù đã đạt được nhiều kết quả tích cực, song công tác này vẫn còn nhiều việc cần làm.

Nghiêm túc thực hiện pháp luật về TCD

Nậm Pồ là một huyện “trẻ”, được thành lập năm 2012. Do đó, trong những năm qua trên địa bàn huyện thực hiện nhiều dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình giao thông, trụ sở cơ quan nhà nước phải thu hồi đất... làm phát sinh một số khiếu nại, tố cáo (KNTC), kiến nghị, phản ánh (KNPA) liên quan đến việc đền bù giải phóng mặt bằng. Bên cạnh đó, việc đất đai giữa một số hộ dân chưa có nguồn gốc rõ ràng cũng phát sinh các tranh chấp, khiếu kiện; ngoài ra là những thắc mắc về chế độ chính sách của Nhân dân...

Chủ tịch UBND huyện Nậm Pồ Lý Thanh Tiềm cho biết, để công tác TCD đi vào nền nếp, những năm qua UBND huyện đã chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thực hiện đầy đủ các quy định của Luật TCD và các văn bản hướng dẫn thi hành; cùng với đó là tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Luật tới các cán bộ, công chức làm công tác TCD và tới Nhân dân; công tác kiện toàn tổ chức, bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác TCD từ huyện đến xã được quan tâm thực hiện.

UBND huyện đã ban hành các quyết định thành lập Ban TCD huyện, bổ nhiệm Trưởng ban TCD do 1 Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện phụ trách, phân công 1 công chức Văn phòng TCD thường xuyên tại Trụ sở Ban TCD huyện. Đồng thời chỉ đạo UBND các xã thành lập, kiện toàn tổ chức TCD, bố trí địa điểm, phân công người TCD thường xuyên.

Việc ban hành nội quy, quy chế TCD; thông báo công khai lịch TCD; bố trí địa điểm thuận lợi cho việc TCD; bảo đảm cơ sở vật chất phục vụ việc TCD; phân công cán bộ, công chức làm công tác TCD thường xuyên tại các cơ quan, đơn vị, địa phương được quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc.

Huyện cũng thường xuyên kiểm tra, đôn đốc cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có trách nhiệm thuộc quyền quản lý thực hiện các quy định của pháp luật trong việc TCD; bảo đảm an toàn, trật tự cho hoạt động TCD; đảm bảo quyền, nghĩa vụ của người đến KNTC, KNPA và trách nhiệm của người TCD.

Người đứng đầu đã phát huy tinh thần trách nhiệm TCD trong việc tổ chức, lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện TCD định kỳ và đột xuất...

Tại trụ sở TCD huyện và các địa điểm TCD xã đã được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất thiết yếu phục vụ cho công tác TCD; chế độ cho cán bộ TCD được thực hiện đầy đủ.

Cần đầu tư cơ sở vật chất, đào tạo cán bộ TCD

Theo Chủ tịch UBND huyện Nậm Pồ Lý Thanh Tiềm, những năm qua, huyện xác định công tác TCD, giải quyết KNTC là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên nhằm đáp ứng yêu cầu củng cố, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh và coi đây là tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân ở các địa phương, đơn vị.

Qua đó, trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ công chức, viên chức trong huyện về nhiệm vụ TCD, giải quyết KNTC được đề cao, góp phần giải quyết kịp thời đơn thư phát sinh ngay từ cơ sở.

Tuy vậy, công tác này tại địa bàn vẫn còn không ít khó khăn như đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác TCD, tham mưu giải quyết KNTC ở các đơn vị, UBND các xã phần lớn là kiêm nhiệm, chưa có nhiều kinh nghiệm, kỹ năng trong công tác TCD, xử lý đơn thư và giải quyết KNTC.

Mặt khác, lực lượng cán bộ làm công tác này thường thay đổi vị trí công tác nên việc nắm bắt các văn bản về TCD, KNTC để thực hiện còn chưa được sâu.

Ngoài ra, một số công dân còn tình trạng gửi đơn nhiều nơi, nhiều cấp, gửi không đúng nơi có thẩm quyền giải quyết gây khó khăn đến việc xử lý, giải quyết đơn. UBND huyện Nậm Pồ kiến nghị cấp có thẩm quyền chú trọng đầu tư cơ sở vật chất phục vụ công tác TCD tại các khu vực còn khó khăn; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác tiếp dân, giải quyết KNTC.

004. Huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên: Điểm sáng trong công tác bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò NCT/ Sông Thao// Người cao tuổi.- Số 28.- Ngày 07/02/2025 - Tr.5

Huyện Tuần Giáo có 7.589 hội viên NCT, sinh hoạt tại 19 cơ sở Hội, 190 chi hội thôn, tổ dân phố, 13 chi hội bản. Trong năm qua, được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền địa phương, Hội NCT các cấp hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; trở thành điểm sáng trong hoạt động bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, vật chất và tinh thần cho hội viên.

Hội NCT huyện tích cực tuyên truyền hội viên, NCT nghiêm túc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Toàn huyện có 872 NCT đang tham gia công tác Đảng, chính quyền, đoàn thể, đảm nhận các chức vụ như bí thư chi bộ, tổ trưởng dân phố, trưởng thôn, MTTQ, khuyến học, tổ hòa giải... Có 125 NCT làm kinh tế giỏi trên các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp và dịch vụ được tôn vinh; trong đó, 15 NCT làm kinh tế giỏi cấp tỉnh, 44 NCT làm kinh tế giỏi cấp huyện và 66 NCT làm kinh tế giỏi cơ sở.

Hưởng ứng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, NCT đóng góp hàng nghìn ngày công, hiến 53.500m² đất, ủng hộ hàng trăm triệu đồng để làm nên những con đường phong quang, sạch đẹp, tạo điều kiện

cho bà con đi lại, giao lưu, buôn bán thuận tiện. Từ đó, góp phần để làng quê ngày càng đổi mới, cuộc sống người dân, trong đó có NCT ngày càng ấm no, đời sống vật chất, tinh thần được cải thiện, nâng cao...

Bà Bạc Thị Mỹ, hội viên Chi hội NCT bản Chiềng Khoang, thị trấn Tuần Giáo tâm sự: “Hơn 10 năm qua, diện mạo của thị trấn nói chung, các xã trên địa bàn huyện nói chung đã có sự thay đổi rõ ràng. Hệ thống đường nông thôn, cơ sở vật chất trường lớp học, nhà văn hóa được xây dựng khang trang, con em đi học đến trường sạch sẽ, thuận lợi. Lớp NCT chúng tôi rất phấn khởi”.

Hội NCT xã, thị trấn phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện chỉ đạo Hội cơ sở rà soát thống kê, phối hợp tổ chức chúc thọ, mừng thọ 863 NCT. Nhân Tháng hành động vì NCT Việt Nam 2024, Hội cùng UBND xã, thị trấn, Hội Chữ Thập đỏ huyện đến thăm hỏi, tặng 202 suất quà cho NCT nghèo, NCT hoàn cảnh khó khăn, mỗi suất từ 200 nghìn đồng đến 400 nghìn đồng. Toàn huyện có 1.079 NCT từ 60 - 79 tuổi, 1.250 cụ từ 80 tuổi trở lên được hưởng trợ cấp xã hội; 7.589 NCT được cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí.

Hội phối hợp Trung tâm Y tế huyện, Trạm Y tế các xã, thị trấn, Bệnh viện Đa khoa tỉnh triển khai chiến dịch truyền thông, lồng ghép dịch vụ khám sàng lọc một số bệnh thường gặp ở NCT; tổ chức khám sức khỏe định kì, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe 7.589 NCT. Qua thăm khám, giúp NCT biết thêm về tình trạng sức khỏe bản thân, bổ sung những kiến thức phòng, tránh và điều trị một số bệnh thường gặp ở tuổi già.

Bà Mai Thị Tĩnh, bản Tân Lập, xã Quài Tở cho biết: “Nhận được thông báo có các y, bác sĩ ở tỉnh, huyện về địa phương khám bệnh, phát thuốc miễn phí, chúng tôi ai cũng vui mừng, phấn khởi chờ đến lượt để khám. Các y, bác sĩ khám rất tận tình, ngoài việc khám bệnh còn tư vấn cách phòng, tránh bệnh tật, chế độ ăn uống hằng ngày để tôi vừa biết cách tự chăm sóc bản thân và bảo vệ sức khỏe tốt hơn”.

Phong trào văn nghệ của NCT ngày càng được đẩy mạnh, lan tỏa trong toàn huyện, trở thành “món ăn tinh thần” không thể thiếu trong đời sống của NCT. Đồng thời, đây là một trong những hoạt động quan trọng trong công tác chăm sóc và phát huy vai trò NCT trên địa bàn. Hằng năm, các CLB, đội văn nghệ NCT thường xuyên tổ chức giao lưu trong các dịp lễ, tết, các sự kiện lớn của đất nước và địa phương; tham gia thi đấu cầu lông đôi nam đoạt giải Nhất, bóng chuyền hơi đoạt giải Ba toàn đoàn...

Để có được kết quả trên, theo lãnh đạo Hội NCT huyện là tập thể cán bộ, hội viên đã không ngừng cố gắng vươn lên, thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tăng cường tập hợp, thu hút hội viên, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh. Đồng thời, chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, kiểm tra, giám sát, bảo vệ quyền và lợi ích cho hội viên NCT./.

005. Trí thức trẻ góp sức, thêm khởi sắc vùng biên/ Cao Mạnh Tường// Quân đội nhân dân.- Số 22927.- Ngày 13/02/2025 - Tr.2

Cần mẫn đến từng bản làng xa xôi tuyên truyền, vận động bà con phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, bài trừ các hủ tục. Bằng nhiều việc làm thiết

thực, hiệu quả, thời gian qua, đội viên trí thức trẻ tình nguyện (TTTTN), Đoàn Kinh tế-Quốc phòng (KT-QP) 379, Quân khu 2 từng bước góp phần nâng cao chất lượng đời sống vùng đồng bào nơi biên giới.

Tốt nghiệp Trường Cao đẳng Y tế Sơn La, chuyên ngành điều dưỡng, y sĩ Lò Văn Trinh, quê ở bản Mường Và, xã Mường Và (Sốp Cộp, Sơn La) làm đơn và trúng tuyển Dự án “Tăng cường TTTTTN đến công tác tại các khu KT-QP” của Đoàn KT-QP 379. Gắn bó với Bệnh xá quân-dân y của Đoàn, Lò Văn Trinh có nhiều kỷ niệm mỗi lần cùng đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế bệnh xá xuống các thôn, bản vùng biên, khám bệnh, tư vấn, chăm sóc sức khỏe, cấp phát thuốc cho bà con. Lò Văn Trinh kể kỷ niệm nhớ nhất, đó là vào thời điểm cuối tháng 8-2024.

Vào lúc hơn 23 giờ, khi đang chìm trong giấc ngủ, Trinh nghe thấy những bước chân vội vã, cùng giọng nói gấp gáp tìm gặp nhân viên y tế bệnh xá. Hỏi ra mới biết, vợ anh Sùng A Dia, trú tại bản Sân Bay, xã Si Pa Phìn (Nậm Pồ, Điện Biên) là chị Giàng Thị Say, hơn 30 tuổi đang trong tình trạng đau bụng dữ dội, chuẩn bị sinh em bé. Không để người nhà phải đợi lâu, ngay lập tức Lò Văn Trinh cùng Đại úy, bác sĩ Sùng A Lành, Bệnh xá trưởng mang theo một số loại thuốc, vật dụng y tế cơ động đến gia đình anh Dia. Nhờ nắm vững kỹ năng đỡ đẻ, sau hơn 30 phút, chị Giàng Thị Say đã vượt cạn thành công. Nhẹ nhàng ôm ấp đứa bé, ánh mắt anh Sùng A Dia ánh lên niềm hạnh phúc. Trước khi ra về, bác sĩ Sùng A Lành đề nghị gia đình: Để bảo đảm sức khỏe của mẹ và em bé, gia đình nên đưa hai mẹ con đến bệnh xá của Đoàn để các bác sĩ, nhân viên y tế thuận tiện theo dõi, chăm sóc.

Còn bạn Nùng Thị Anh, đội viên TTTTTN, quê ở xã Nậm Nèn (Mường Chà, Điện Biên) luôn cảm thấy hào hứng mỗi lần xuống bản. Tốt nghiệp Học viện Phụ nữ Việt Nam, Nùng Thị Anh có nhiều thuận lợi hơn đội viên TTTTTN khác, bởi em là người con của đồng bào dân tộc Thái. Nùng Thị Anh giao tiếp thành thạo ngôn ngữ dân tộc mình, biết tiếng Mông và am hiểu phong tục tập quán địa phương. Nùng Thị Anh tâm sự: “Là người địa phương nên em thường xuyên được cử đến các thôn, bản tuyên truyền kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ; tuyên truyền Luật Hôn nhân và Gia đình, xây dựng nếp sống mới. Mỗi chuyến công tác xuống bản, em kết hợp hướng dẫn bà con biết cách chăn nuôi, trồng trọt. Em rất vui vì thời gian qua đóng góp nhiều phần việc giúp đỡ bà con quê hương mình từng bước phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống”.

Trước hủ tục tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống vẫn tồn tại ở các xã biên giới, vùng cao, Nùng Thị Anh và đội viên TTTTTN của Đoàn KT-QP 379 tích cực tuyên truyền, vận động, giúp đỡ người dân thoát khỏi vấn nạn này. Nùng Thị Anh kể: "Tháng 4 năm trước sau khi nhận được thông tin từ cô giáo chủ nhiệm lớp 9, Trường THCS Tân Phong, xã Si Pa Phìn, trong lớp có học sinh Mùa Thị Sua nảy sinh tình cảm với bạn Giàng A Phong, học sinh cùng trường. Hai bạn đã bỏ học nhiều ngày. Nhận được thông tin, Nùng Thị Anh tìm đến nhà em Mùa Thị Sua và Giàng A Phong, biết hai em đã về ở với nhau và có ý định làm đám cưới. Nùng Thị Anh cùng cán bộ, nhân viên của Đoàn nhiều lần đến gia đình Mùa Thị Sua và Giàng A Phong tuyên truyền, giải thích với phụ huynh tác hại bởi những hệ lụy nếu hai em

tiếp tục về sống chung với nhau và đăng ký kết hôn. Hiểu được hậu quả của việc tảo hôn, Mùa Thị Sua và Giàng A Phong đã từ bỏ ý định kết hôn, hứa tiếp tục trở lại trường học tập.

Những việc làm của đội viên TTTN, Đoàn KT-QP 379, thời gian qua được minh chứng bởi những con số rất thiết thực: Đội viên TTTN phối hợp với cán bộ khuyến nông, khuyến lâm các xã vùng dự án vận động, hướng dẫn nhân dân kỹ thuật chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh cho 820 lượt người dân; hướng dẫn hơn 960 lượt người dân đổi mới phương thức, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; vận động 46 học sinh bỏ học tiếp tục trở lại trường học tập. Ngoài ra, đội viên TTTN còn tích cực phối hợp với hội phụ nữ, đoàn thanh niên các địa phương tuyên truyền Luật Hôn nhân và Gia đình, các biện pháp phòng tránh thai; tuyên truyền ngăn chặn, đẩy lùi nạn tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; huy động hàng trăm ngày công làm mới các lớp học tại nhiều điểm bản...

Thượng tá Lưu Lương Bằng, Phó đoàn trưởng, Trưởng ban Quản lý dự án 174, Đoàn KT-QP 379 chia sẻ: "Từ kiến thức được trang bị ở các nhà trường, phát huy sức trẻ, lòng nhiệt huyết, sáng tạo của tuổi trẻ, thời gian qua, 35 đội viên TTTN Đoàn KT-QP 379 luôn sát cánh cùng cán bộ, nhân viên các đội sản xuất và xây dựng cơ sở chính trị, tích cực xuống từng thôn, bản giúp địa phương phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục, xóa đói, giảm nghèo, góp phần làm thay đổi diện mạo đời sống đồng bào trong vùng dự án, củng cố vững chắc thế trận quốc phòng, an ninh nơi vùng biên giới".

006. Cuộc sống mới của đồng bào dân tộc Cống ở vùng biên Pa Thơm/ Xuân Tư// Tuần Tin tức.- Số 6.- Ngày 06/02/2025 - Tr.16

Sinh sống lâu đời ở vùng cao Tây Bắc, người dân tộc Cống ở Điện Biên từng đối mặt với muôn vàn khó khăn nơi những bản làng xa xôi, giáp biên giới. Nhờ những chính sách hỗ trợ từ Đảng, Nhà nước và tinh thần vượt khó không ngừng, cuộc sống người dân nơi đây đã chuyển mình rõ nét.

Khởi sắc nhờ thay đổi tư duy làm kinh tế

Gia đình ông Lò Văn Liên là một trong những hộ tiêu biểu của cộng đồng dân tộc Cống ở bản Púng Bon, xã Pa Thơm (huyện Điện Biên) về tư duy làm kinh tế. Năm 2016, khi tỉnh Điện Biên triển khai Đề án phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số ít người, cung cấp cây giống và phân bón cho bà con, không ít hộ dân đã mang bán với giá rẻ nhưng ông Liên lại lựa chọn khác. Ông giữ lại toàn bộ cây giống và phân bón quyết tâm làm theo hướng dẫn của cán bộ nông nghiệp huyện. Sau nhiều ngày tháng chăm chỉ, những "trái ngọt" từ mảnh vườn của gia đình ông bắt đầu trở bông, trở thành minh chứng cho giá trị của sự kiên trì và tầm nhìn dài hạn.

Nguyên là Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Pa Thơm, ông Lò Văn Liên luôn trăn trở về việc làm thế nào để nâng cao đời sống kinh tế cho bà con trong xã. Không chỉ bằng lời nói, ông là tấm gương đi đầu trong việc học hỏi và áp dụng các kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, xây dựng chuồng trại. Chính sự gương mẫu ấy đã truyền cảm hứng cho

cả bản làng. Với gia đình, ông luôn nhắc nhở các con không bao giờ được khuất phục trước cái đói, cái nghèo, mà phải biết nỗ lực vượt lên, làm chủ cuộc sống.

Ông Lò Văn Liên cho biết, khi Nhà nước hỗ trợ phân bón, ông mang bón cho ruộng đồng theo sự hướng dẫn của cán bộ nông nghiệp. Nhìn thấy ruộng gia đình ông cho năng suất cao hơn hẳn các hộ khác, bà con trong bản mới nhận ra cũng giống lúa ấy nhưng bón phân đúng kỹ thuật mang lại năng suất cao hơn rất nhiều. Từ đó các hộ dân trong bản cũng học theo gia đình ông để làm nông nghiệp và mang lại hiệu quả rõ rệt.

Học tập gia đình ông Lò Văn Liên, nhiều hộ người Cống ở bản Púng Bon đã bắt đầu thay đổi cách làm kinh tế. Trong những năm gần đây, ngành nông nghiệp huyện tích cực tổ chức các lớp tập huấn về kỹ thuật chăn nuôi và trồng trọt, vận động bà con áp dụng vào thực tiễn. Nhờ đó, 100% gia đình người Cống trong bản đã từ bỏ thói quen chăn nuôi thả rông, thay vào đó là xây dựng chuồng trại kiên cố. Việc trồng rau, làm luống cũng được thực hiện theo đúng kỹ thuật, giúp tăng năng suất và chất lượng. Sự chuyển biến này không chỉ cải thiện kinh tế, mà còn thay đổi tư duy sản xuất của bà con, giúp bà con thêm ý chí, nghị lực để vươn lên thoát nghèo.

Ông Quàng Văn Hiêng, người dân bản Pa Thơm cho biết, trước đây gia đình chăn nuôi gia súc chỉ thả rông, giờ đây các hộ dân trong bản đều thực hiện nuôi nhốt, được cán bộ xã hướng dẫn làm thức ăn trộn cho gia súc nên vật nuôi phát triển rất tốt. Từ đó, việc chăn nuôi của các hộ trong bản đã mang lại hiệu quả kinh tế rõ rệt. Nhờ các chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi, đời sống của đồng bào dân tộc Cống tại huyện Điện Biên đã có những bước chuyển mình rõ rệt.

Theo Phó Chủ tịch UBND huyện Điện Biên Nguyễn Tiến Cường, từ năm 2016 đến nay, nhờ các chính sách hỗ trợ, đời sống vật chất cũng như văn hóa, tinh thần của đồng bào dân tộc Cống tại xã Pa Thơm đã có những chuyển biến rõ rệt. Nhận thức, trình độ sản xuất của đại đa số người dân được nâng lên rõ rệt, tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Trẻ em trong bản được đi học đầy đủ, người dân khi đau ốm đã tin tưởng đến các cơ sở y tế để khám, chữa bệnh, thay đổi hoàn toàn tư duy lạc hậu trước đây.

Cộng đồng chung tay xây dựng đời sống văn hóa

Ở bản Púng Bon, ông Quàng Văn Hiêng cũng là nghệ nhân lưu giữ và biểu diễn những điệu múa truyền thống đặc sắc của dân tộc Cống. Những điệu múa thường xuất hiện trong các dịp quan trọng như Tết Hoa mào gà (Tết cổ truyền của đồng bào dân tộc Cống và cũng là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia), Lễ về nhà mới hay Lễ mừng cơm mới. Đó không chỉ là nghệ thuật mà còn là linh hồn văn hóa của cộng đồng.

Nhận thức sâu sắc về giá trị này, ông Hiêng đã nỗ lực truyền dạy cho thanh niên trong bản. Nhờ sự tận tâm của ông, nhiều thanh niên đã biết và yêu những giá trị văn hóa của dân tộc mình. Đây cũng là một trong những yếu tố giúp bản Púng Bon

không chỉ phát triển kinh tế mà còn xây dựng được nét đặc sắc trong văn hóa cộng đồng. Đặc biệt, trong nhiều năm gần đây, cộng đồng dân tộc Công ở bản Púng Bon không còn tình trạng tảo hôn hay hôn nhân cận huyết. Đây là kết quả từ những nỗ lực không ngừng từ các chương trình tuyên truyền, giáo dục về sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình do chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể thực hiện. Phụ nữ trong bản ngày càng được tiếp cận thông tin, tham gia các buổi thảo luận; hiểu rõ hơn về tác hại nghiêm trọng của tảo hôn và hôn nhân cận huyết đối với nòi giống, kinh tế, cũng như sức khỏe.

Chị Lò Thị Ón là một điển hình tiêu biểu trong công tác vận động chống tảo hôn tại bản Púng Bon, xã Pa Thơm. Từng là nạn nhân của nạn tảo hôn, chị kết hôn khi mới 13 tuổi, phải đối mặt với những khó khăn, vất vả cả về tinh thần lẫn thể chất. Thấm thía nỗi đau ấy, chị Ón quyết tâm thay đổi tư duy, không để con cái mình đi vào vết xe đổ. Chị động viên các con học hành đến nơi đến chốn, kết hôn đúng tuổi và tự do lựa chọn người mình yêu thương. Nhờ sự kiên định của chị, một trong hai người con được đi du học ở Lào, hiện nay trở thành cán bộ xã với nhiều thành tích xuất sắc.

Tư duy tiên bộ của chị Lò Thị Ón cũng chính là động lực của hơn 80 hộ đồng bào dân tộc Công tại bản Púng Bon quyết tâm cho con em đi học đầy đủ, không để tình trạng kết hôn sớm tái diễn, với mong muốn xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Đây chính là mục tiêu cốt lõi mà các chương trình hỗ trợ và các đề án phát triển kinh tế - xã hội dành cho đồng bào dân tộc thiểu số hướng đến.

Bà Vi Thị Xôm, Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Pa Thơm (huyện Điện Biên) cho biết, những năm qua, Hội thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền đến từng thôn, bản về phòng chống các nạn tảo hôn, hôn nhân cận huyết. Bên cạnh đó, Hội Phụ nữ xã cũng mở các lớp tập huấn về làm kinh tế cho chị em phụ nữ trong xã, giúp chị em xóa đói, giảm nghèo, phát triển kinh tế.

Ông Nguyễn Tiến Cường, Phó Chủ tịch UBND huyện cho biết, từ những gian khó, đồng bào dân tộc Công đã từng bước vượt qua đói nghèo, từ bỏ tư duy lạc hậu, vươn mình xây dựng cuộc sống mới. Sự hỗ trợ của Nhà nước về điện, đường, trường trạm,... không chỉ mang lại điều kiện sống tốt hơn mà còn thắp sáng niềm tin vào tương lai cho người dân. Tỷ lệ hộ nghèo giảm đáng kể, con em trong bản được học hành đầy đủ, các giá trị văn hóa truyền thống được giữ gìn và phát huy. Điều đó thể hiện sự kết hợp hài hòa giữa chính sách hỗ trợ đúng đắn và ý chí tự lực, tự cường của cộng đồng nơi vùng biên giới.

Thời gian tới, huyện Điện Biên tiếp tục vận động đồng bào dân tộc Công phát huy giá trị bản sắc văn hóa dân tộc tốt đẹp của dân tộc. Qua đó, củng cố, lưu truyền những giá trị văn hóa tốt đẹp cho thế hệ sau và phát huy thế mạnh về bản sắc văn hóa dân tộc, nhằm thu hút người dân và khách du lịch đến địa phương.

007. Khát vọng thoát nghèo ở Xa Công/ Lê Lan// Nhân dân.- Số 25290.- Ngày 08/02/2025 - Tr.1+5

Đón dòng điện lưới quốc gia về bản ngay khi Tết Nguyên đán Ất Tỵ cận kề, đồng bào dân tộc Khơ Mú ở bản Xa Cuông thuộc xã biên giới Pa Thơm, huyện Điện Biên (tỉnh Điện Biên) mừng vui đến trào nước mắt. Bởi từ nay có điện sáng về, người Xa Cuông sẽ không còn là bản nghèo xa xôi, cách biệt. Người Xa Cuông sẽ cùng nắm tay nhau và nói với nhau về khát vọng thoát nghèo với biết bao dự định, ước mơ...

Cách trung tâm thành phố Điện Biên Phủ gần 20 km và cách trung tâm xã Pa Thơm cũng chưa đầy 3 km, đường vào Xa Cuông lại không quá gập ghềnh, thế nên ngay cả khi đi cùng đoàn công nhân Công ty Điện lực Điện Biên vào Xa Cuông đóng điện, chúng tôi vẫn ngỡ ngàng trước thông tin "Xa Cuông không điện, không sóng điện thoại". Khi xe chúng tôi dừng bánh trước trạm điện đầu bản, ông Lường Văn Khặt, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Pa Thơm liền bước đến và nói: Được đầu tư 3,5 tỷ đồng xây dựng trạm, kéo đường dây và hệ thống cột, chắc chắn là Xa Cuông sẽ vui dần những khó khăn. Trước nhất là trẻ được học bài dưới ánh điện; thanh niên, người già được xem ti-vi, được nghe đài, được cập nhật thông tin thời sự bốn phương. Cùng với điện, thời gian tới, sóng điện thoại cũng sẽ được kéo về tận bản để khi cần chỉ ấn số gọi tên.

Nhắc việc sóng điện thoại, ông Khặt liền kể một chuyện vừa mới xảy ra với vẻ đầy tiếc nuối. Ông bảo, vừa tuần trước thôi, con bò nhà ông đi ăn ở trên núi đã bị con hổ vồ chết. Hôm ấy, người trong bản đi thả bò trên núi có nghe tiếng con bò kêu rống lên, nhưng mãi tới chiều thì người ta mới về đến bản để báo cho ông. Sớm hôm sau, ông lên núi tìm chỉ thấy còn mỗi cái chân con bò. "Nếu mà có sóng điện thoại để gọi ngay thì có lẽ đã cứu được con bò"-ông Khặt khẽ nói!

Quanh chuyện thú dữ bắt bò, bắt lợn, vịt, gà, ông Lường Văn Nguyên, Trưởng bản Xa Cuông, liền nói thêm: So với trước, nay đã khác nhiều lắm. Quãng vài năm trước thôi, mỗi khi mùa đông đến, người Xa Cuông rất lo lắng bởi vì trong đêm đông giá rét, các loài thú dữ như hổ, báo, chó sói ở trên dãy núi giáp biên thường về bản tìm mồi. Mỗi tối trước khi đi ngủ, người già vẫn dạy trẻ nhỏ "trời càng lạnh càng phải đóng chặt cửa, đêm đốt lửa sưởi không được để khói ra ngoài". Bây giờ, điện về đến bản thì đêm cũng như ngày, thú dữ không dám về bản nữa; người Khơ Mú ở Xa Cuông cũng không còn nhìn ra phía bản Pa Xá Lào hay bản Pa Xa Xá để mơ về điện nữa.

Ông Nguyên cho biết, bản Xa Cuông thành lập từ cuối năm 1978. Ban đầu bản có gần 20 gia đình là người dân tộc Khơ Mú di cư từ xã Thanh Chăn và xã Thanh Yên về. 45 năm đi qua với vô vàn khó khăn và thiếu thốn, song người Khơ Mú ở Xa Cuông luôn sống thuận hòa với đồng bào dân tộc Lào, dân tộc Công; góp sức cùng nhân dân trong xã Pa Thơm thực hiện tốt các phong trào thi đua phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn an ninh trật tự địa bàn và bảo vệ đường biên giới bình yên. Và cũng đang đếm suốt 45 năm qua, ước mơ có điện của người Xa Cuông lớn dần thành khát khao cháy bỏng khiến người già trong bản trước khi về gặp ông bà tổ tiên vẫn gửi lại niềm mong "Xa Cuông có điện như Pa Xá Lào và Pa Thơm...!"

Cũng chính bởi không có điện kéo theo không sóng điện thoại, cho nên dù chỉ cách bản Pa Xá Lào và cách trung tâm xã Pa Thơm chưa đầy 3 km mà Xa Cuông càng thêm xa cách. Giải nghĩa từ "Xa Cuông", ông Nguyễn nói rằng: Theo tiếng dân tộc Khơ Mú thì Xa Cuông nghĩa là bản trong, bản xa. Và có lẽ cái nghĩa "bản xa" đã vậ vào Xa Cuông khiến chặng đường xóa đói, giảm nghèo của Xa Cuông cứ mãi xa vời vợi. Mấy mươi mùa gieo hạt đi qua, người Khơ Mú ở Xa Cuông đã đúc kết cho mình kinh nghiệm sản xuất canh tác dựa vào trời mây, con vật di chuyển để đoán biết thời tiết định ngày trồng lúa nương, lúa nếp, lúa tẻ hay ngày trồng ngô, khoai, sắn... Dẫu chăm chỉ làm lụng quanh năm suốt tháng; dẫu cũng giỏi làm nương và chăn nuôi trồng trọt suốt bốn mùa trong năm vậy mà Xa Cuông vẫn thuộc nhóm bản nghèo nhất trong xã, trong huyện.

Tại lễ khánh thành, đóng điện lưới quốc gia cho bản Xa Cuông vào sáng 24/1 vừa qua, ông Ngô Xuân Chinh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên khẳng định: Xa Cuông là bản đặc biệt khó khăn của xã Pa Thơm. Bản có 45 hộ với 311 nhân khẩu thì có tới 26 hộ nghèo và 19 hộ cận nghèo. Từ trước đến nay do chưa có điện lưới quốc gia phục vụ sản xuất, sinh hoạt, cho nên việc phát triển kinh tế của các hộ gia đình ở Xa Cuông gặp rất nhiều khó khăn; đời sống văn hóa, tinh thần của dân bản còn thiếu thốn.

Trước đó, cuối năm 2023 trong một chuyến công tác về Pa Thơm và trò chuyện với dân bản Xa Cuông, ông Nguyễn Tiến Cường, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên đã không tin nổi về cái nghèo hiện diện tại bản nhỏ Xa Cuông.

Ngay sau chuyến công tác về Xa Cuông, Pa Thơm, ông Cường đã đề xuất lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện rà soát, điều chỉnh danh mục các dự án để ưu tiên đầu tư dự án cấp điện về Xa Cuông. Có sự quan tâm sâu sắc của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; tinh thần làm việc tận tâm, trách nhiệm của đội ngũ công nhân đơn vị thi công và sự góp sức nhiệt tình của nhân dân các dân tộc trong xã, công trình cấp điện lưới quốc gia về Xa Cuông đã được hoàn thành đúng tiến độ để nhân dân bản Xa Cuông đón mùa xuân mới tràn đầy ánh sáng và sức sống xuân. Như lời cụ bà Quàng Thị Xét-người đã đi qua 99 mùa gieo hạt đã nói với các con, các cháu rằng, "Xuân này với người Khơ Mú ở Xa Cuông thật trọn vẹn. Xuân có ánh sáng điện lưới quốc gia để đánh thức khát vọng thoát nghèo, giúp người Khơ Mú vui bớt nhọc nhằn, khó khăn".

Cụ bà Xét còn căn dặn các con, các cháu thanh niên trong bản phải chăm học, chăm làm; thay vì đổ lỗi "không có điện không làm được việc gì" thì từ nay phải chăm chỉ học cách chăn nuôi, trồng trọt được hướng dẫn trên ti-vi để làm theo, nuôi con lợn mau lớn, con gà khỏe mạnh và trồng cây lúa trĩu bông. Làm theo như thế chắc chắn rồi cuộc sống của người Khơ Mú ở Xa Cuông sẽ tốt hơn, để người Khơ Mú ở Xa Cuông có thêm tiềm lực cùng nhân dân các dân tộc xây dựng vùng biên giới Việt Nam-Lào ở Pa Thơm ngày càng phát triển, vững bền...

008. Điện Biên: 39 căn nhà thiệt hại do dông lốc/ CL// Công an nhân dân.- Số 7153.- Ngày 26/02/2025 - Tr.1

Theo báo cáo của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN) huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Từ ngày 21/2 - 24/2, do ảnh hưởng của vùng mây gây mưa và dông lớn, kèm theo mưa đá tại một số xã trên địa bàn đã khiến 39 ngôi nhà của người dân bị thiệt hại.

Cụ thể, dông lớn, kèm theo mưa đá được xác định gây hại chủ yếu tập trung 4 xã của huyện Điện Biên: Mường Pồn, Thanh An, Thanh Xương và Na U'. Trong đó, 1 nhà văn hóa, 1 trường học và 39 ngôi nhà của các hộ dân bị tốc mái. Thiệt hại từ 50% - 70% là 2 nhà, thiệt hại dưới 30% là 37 ngôi nhà.

UBND huyện Điện Biên đã chỉ đạo Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn, UBND các xã hướng dẫn nhân dân các biện pháp khắc phục những thiệt hại. Đồng thời, huy động lực lượng tại chỗ để giúp đỡ những hộ gia đình bị thiệt hại do thiên tai gây ra, nhằm đảm bảo nhanh chóng ổn định cuộc sống cho nhân dân.

Ngoài ra, theo báo cáo nhanh của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các tỉnh Quảng Nam và Phú Yên, mưa lớn từ ngày 22-24/02/2025 đã làm 4.364 ha lúa vụ Đông Xuân (Quảng Nam 376 ha, Phú Yên 3.988 ha) và 1.277 ha hoa màu, cây ăn quả (Quảng Nam 15 ha, Phú Yên 1.262 ha) bị ngập úng, thiệt hại.

Hiện các địa phương đang chủ động triển khai các biện pháp ứng phó bảo vệ sản xuất và tiếp tục tổ chức rà soát, thống kê, đánh giá thiệt hại.

009. Điện Biên tăng cường biện pháp phòng chống cháy rừng/ Lê Lan/ Nhân dân.- Số 25303.- Ngày 21/02/2025 - Tr.3

Liên tiếp phát các thông báo cảnh báo nguy cơ cháy rừng cấp cực kỳ nguy hiểm trên địa bàn toàn tỉnh, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Điện Biên đồng thời chỉ đạo Tổ bảo vệ rừng và các chủ rừng xem xét điều kiện, khí hậu thực tế có thể lập chốt chặn người ra-vào rừng tại các khu vực tiềm ẩn nguy cơ cháy cao, bảo đảm phương châm “phòng hơn chữa”... Tại các khu vực rừng giáp ranh với các huyện trong tỉnh và rừng giáp ranh với các tỉnh bạn phải tăng cường lực lượng tuần tra, bảo vệ.

Ưu tiên giải pháp “phòng hơn chữa”

Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo cháy rừng trên trang thông tin của Chi cục Kiểm lâm tỉnh và bám sát chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên Đông về phòng, chống cháy rừng, gần hai tháng qua, các thành viên Tổ bảo vệ rừng của tổ dân phố 2, thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông làm việc hầu như không có ngày nghỉ.

Ông Cháng A Vàng, Tổ trưởng tổ dân phố 2 - thành viên tổ tuần tra bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng, cho biết: Tổ dân phố 2 được giao quản lý, bảo vệ hơn 157 ha rừng song số thành viên thuộc tổ bảo vệ rừng chỉ có tám người. Hiện tại là thời kỳ cao điểm mùa làm nương, lấy mật cho nên nguy cơ cháy rừng tăng rất nhiều, nhất là vùng trọng điểm ở khu vực giáp ranh với xã Keo Lôm. Để bảo đảm rừng được bảo vệ an toàn, Tổ bảo vệ rừng của ông Vàng đã lập kế hoạch và phân

công theo từng nhóm luân phiên đi tuần tra rừng. Nhóm trưởng do thành viên Tổ bảo vệ rừng đảm nhiệm, còn thành viên thì có cả đại diện các gia đình. Mỗi ngày đều có một nhóm đi tuần tra kết hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân làm nương đúng quy định. “Không riêng thành viên tổ bảo vệ rừng mà mỗi người dân ở địa bàn đều nắm rõ quy định đốt nương nên thực hiện vào cuối giờ chiều. Trước khi đốt phải làm đường băng cản lửa cách bìa rừng từ 4-5 m; phải đốt từ trên xuống, khi lửa cháy được khoảng 30% diện tích nương thì tiếp tục đốt từ dưới lên. Đặc biệt, người dân phải chờ cho lửa cháy hết mới được rời khỏi nương” - ông Vàng cho biết thêm.

Cũng chung tinh thần cảnh giác cao độ phòng, chống cháy rừng như các thành viên Tổ bảo vệ rừng ở tổ dân phố 2, thị trấn Điện Biên Đông, suốt nhiều tháng qua, người dân trong bản Huổi Lóng, xã Na Sang, huyện Mường Chà đã “bật chế độ ăn rừng, ngủ rừng” để giữ vững ngôi vị “bản duy nhất trong xã không xảy ra cháy suốt 10 năm”. Giải thích nghĩa của chế độ “ăn rừng, ngủ rừng”, ông Vừ A Lợi, Trưởng bản Huổi Lóng vui vẻ cho biết, đó là cách nói ngắn gọn mà dân bản Huổi Lóng đều hiểu phải tăng cường tuần tra, bảo vệ rừng trước mỗi mùa làm nương. Giải thích cặn kẽ hơn, ông Lợi bảo rằng, cả bản có gần 90 gia đình sống ở rừng và sống dựa vào rừng để có ngô, có lúa bởi vậy mà việc phát cây, đốt cỏ trên nương là việc phải làm trước mỗi mùa gieo hạt. Thế nhưng, nhờ tuân thủ đúng kỹ thuật phát đường băng cản lửa và thực hiện nghiêm quy định “đốt lửa tránh ngày nắng gió” nên đã 10 năm liền, bản Huổi Lóng không xảy ra cháy rừng. Đặc biệt vào mùa làm nương, các gia đình trong bản đều “ăn và ngủ tại rừng” để tiện làm nương và trông rừng; phòng nguy cơ rừng bị cháy lan tại các khu vực giáp ranh thì sẵn sàng nhân lực ứng cứu. Nhờ sự chủ động, ý thức tích cực của mỗi người dân nên dù là bản có 100% số gia đình là dân tộc H'Mông nhưng 10 năm qua, hơn 910 ha rừng của Huổi Lóng luôn được bảo vệ và phát triển tốt.

Tại bản Hồng Lệnh, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, ngay khi nhận thông báo rừng của bản nằm trong khu vực có nguy cơ cháy cấp cực kỳ nguy hiểm thì thành viên Tổ bảo vệ rừng ở Hồng Lệnh đã chủ động rà soát toàn bộ dụng cụ chữa cháy chung; đồng thời mỗi gia đình trong bản tự trang bị thêm dụng cụ phòng cháy bảo đảm sẵn sàng tham gia chữa cháy khi có tiếng keng báo cháy. Ông Lò Văn Xuân, Tổ trưởng Tổ quản lý bảo vệ rừng bản Hồng Lệnh, cho biết: Theo thông báo của Chi cục Kiểm lâm tỉnh, khu vực rừng của bản Hồng Lệnh quản lý nằm trong diện cảnh báo cháy rừng cấp cực kỳ nguy hiểm, do vậy cùng với việc tuyên truyền nâng cao nhận thức phòng cháy đến nhân dân thì chúng tôi rất coi trọng rèn luyện kỹ năng xử lý sự cố do cháy rừng theo đúng phương châm “bón tại chỗ”. Và yêu cầu mỗi người dân trong bản đều phải thuộc lòng phương châm này để sẵn sàng tinh thần cứu rừng như cứu người!

Xử lý nghiêm các hành vi sử dụng lửa không đúng quy định

Đánh giá cao sự chủ động, tinh thần tích cực của các tổ bảo vệ rừng ở Điện Biên Đông, huyện Điện Biên, huyện Mường Chà,... ông Hà Lương Hồng, Chi cục trưởng Kiểm lâm tỉnh Điện Biên, cho biết: Hiện nay, toàn tỉnh có 1.231 tổ, đội phòng cháy, chữa cháy rừng cấp thôn, bản với gần 12.800 thành viên luôn thường xuyên tuần tra, bảo vệ rừng và luôn sẵn sàng ứng cứu, chữa cháy bảo vệ rừng. Trong thời gian cao điểm bảo vệ rừng (thường bắt đầu từ cuối tháng 2 đến đầu tháng 4 hằng năm) là mùa

khô trùng với thời gian người dân sản xuất trên nương, chuẩn bị đất gieo vụ mới thì các tổ bảo vệ rừng đều phải thường xuyên đi tuần tra, bảo vệ. Hơn ai hết, gần với người dân nhất, chính thành viên tổ bảo vệ rừng là những người hiểu rõ tập quán, thói quen và chu kỳ sản xuất của người dân địa phương, bởi vậy công tác tuần tra, bảo vệ rừng của các tổ bảo vệ có vai trò đặc biệt quan trọng trong quản lý, bảo vệ rừng; đặc biệt trong mùa cao điểm. Bởi vậy, ngoài các biện pháp mà tổ bảo vệ rừng đã được giao theo quy định thì trong thời gian cao điểm phòng, chống cháy rừng hiện nay, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Điện Biên còn đề nghị tổ bảo vệ rừng thôn, bản và chủ rừng căn cứ điều kiện, khí hậu thời tiết thực tế có thể lập chốt kiểm soát người ra-vào rừng ở khu rừng có nguy cơ cháy cao để bảo đảm rừng được bảo vệ an toàn, tốt nhất. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi thực hiện không đúng quy định về sử dụng lửa khi đốt nương, đốt thực bì gây hại đến rừng.

Thông tin thêm về nguy cơ cháy rừng tại địa bàn, ông Hồng nói rằng, ngành chức năng và các địa phương đã dốc toàn lực để chủ động, sẵn sàng các phương án bảo vệ rừng, thế nhưng với hơn 426 nghìn ha rừng hiện có trải đều khắp 10 huyện, thị xã, thành phố thì công tác bảo vệ, phòng, chống cháy cực kỳ gian nan. Ông Hồng phân tích: Toàn bộ diện tích rừng ở Điện Biên được chia thành ba tiểu vùng, gồm: Tiểu vùng thung lũng Điện Biên có ba huyện, thành phố (Điện Biên, Điện Biên Đông và thành phố Điện Biên Phủ); tiểu vùng khu vực Tuần Giáo có ba huyện (Tuần Giáo, Tủa Chùa, Mường Ảng); tiểu vùng khu vực Mường Lay có ba huyện, thị xã (Mường Nhé, Nậm Pồ, Mường Chà và thị xã Mường Lay), thì hiện cả ba tiểu vùng đều được dự báo nguy cơ cháy cấp cực kỳ nguy hiểm. Với thực trạng đã nhiều ngày không mưa lại nắng nóng kéo dài trong mùa làm nương của đồng bào các dân tộc thiểu số càng tiềm ẩn nhiều nguy cơ ảnh hưởng cháy rừng.

Để bảo vệ rừng trước nguy cơ cháy, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Điện Biên đã yêu cầu các hạt, đội kiểm lâm và các chủ rừng trên địa bàn triển khai nghiêm túc các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng theo Công điện số 1356/CĐ-UBND ngày 5/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; kiểm soát chặt chẽ việc đốt dọn thực bì, đốt nương và các hoạt động có nguy cơ phát sinh cháy trong rừng. Riêng với ban chỉ huy phòng cháy chữa cháy rừng cấp xã và các tổ, đội bảo vệ rừng thôn, bản thì Chi cục Kiểm lâm tỉnh yêu cầu bố trí lịch trực 24/24 giờ; đồng thời sẵn sàng phương tiện, lực lượng ứng phó kịp thời khi cháy xảy ra.

Với mong muốn bảo vệ rừng an toàn trước nguy cơ cháy luôn rình rập, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Điện Biên cũng kêu gọi sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương và người dân trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống cháy rừng, bảo đảm an toàn cho rừng và tài nguyên thiên nhiên trên địa bàn tỉnh.

010. “Cây sáng kiến” nâng cao chất lượng cuộc sống người lao động/ Tấn Minh// Đại đoàn kết.- Số 48.- Ngày 17/02/2025 - Tr.5

Anh Lò Văn Hoan - công nhân tại Đội Cao su Nà Sáy 1, Nông trường Cao su Tuần Giáo, Công ty cổ phần Cao su Điện Biên (tỉnh Điện Biên) là người có nhiều

sáng kiến nâng cao hiệu quả chăm sóc, thu hoạch mủ cao su, từ đó đóng góp vào sự phát triển của doanh nghiệp, nâng cao chất lượng cuộc sống của công nhân.

Từ chỗ là một loại cây công nghiệp xa lạ, những năm gần đây, cây cao su trở thành một trong những loài cây chủ lực của các tỉnh Tây Bắc, trong đó có huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Anh Hoan cũng đã gắn bó với cây cao su suốt 15 năm qua, kể từ ngày những cây cao su được đem đến vùng đất Tây Bắc khi anh công tác tại Đội Cao su Nà Sáy 1.

Cao su là loại cây mới đối với tỉnh Điện Biên, người dân nhìn chung đều chưa có kinh nghiệm trồng, chăm sóc loại cây này. Gia nhập Công ty khi mọi thứ đều “mới toanh”, việc đầu tiên của anh Hoan là chăm chỉ tiếp thu những kiến thức mới mẻ về cây cao su. Ngoài học hỏi kinh nghiệm từ các chuyên gia, đồng nghiệp, anh còn tự tìm tòi các tài liệu sách, báo, mạng internet để hiểu thêm về đời sống, tập tính của cây cao su, kinh nghiệm trồng, chăm sóc cây cao su tại các địa phương khác. Nhờ trách nhiệm với công việc, những vườn cao su do anh chăm sóc luôn xanh tốt, từ đó, cho chất lượng mủ cao su cao. Bạn bè, đồng nghiệp ai cũng quý mến anh do nhiệt tình, năng động sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm trong công việc, chấp hành nghiêm túc các quy định của đơn vị. Bên cạnh đó, anh còn tiên phong gương mẫu trong việc rèn luyện về đạo đức, lối sống, tác phong, sẵn sàng hy sinh lợi ích cá nhân để phục vụ lợi ích của tập thể, là nhân tố tạo mối đoàn kết trong đơn vị.

Hiện nay, anh Hoan được đơn vị giao nhiệm vụ chăm sóc, bảo vệ, khai thác mủ cao su. Tổng diện tích đội Cao su Nà Sáy 1 phải chăm sóc là 345,92ha. Nhờ nỗ lực của anh và anh em công nhân, vườn cây sinh trưởng phát triển ổn định, mật độ cây và độ dày thân vỏ của cây đồng đều đảm bảo đưa vào thu hoạch mủ hiệu quả. Hàng tháng, vườn cây của anh Hoan thu hoạch trên 2,3 tấn mủ cao su, đem lại thu nhập ổn định cho bản thân anh cũng như đồng nghiệp. Ngoài công tác sản xuất, anh luôn tích cực trong hoạt động đoàn thể tại đơn vị, các hoạt động phong trào của tổ công đoàn và đoàn thanh niên đơn vị, luôn giữ mối quan hệ tốt và luôn giúp đỡ đồng nghiệp gặp khó khăn.

Đặc biệt, hàng năm anh Hoan luôn nằm trong danh sách công nhân có sản lượng khai thác mủ cao nhất tại đơn vị, cạo đúng quy trình kỹ thuật. Từ thực tiễn công việc, năm 2021 anh đã đưa ra giải pháp, sáng kiến tiết kiệm vật tư trang bị cho vườn cây khai thác bằng việc sử dụng bút xóa màu trắng thay cho việc sử dụng sơn để đánh dấu trên cây cao su. Việc sử dụng bút xóa đánh dấu nhanh gấp 1,5 lần và rẻ hơn 1/3 chi phí so với đánh dấu bằng sơn, mà vẫn đảm bảo được các thông số trên cây khi nghiệm thu hạng mục công việc. Tháng 10/2022, nhân dịp kỷ niệm 93 năm truyền thống ngành Cao su Việt Nam, Công ty Cổ phần Cao su Điện Biên tổ chức Hội thi “Bàn tay vàng thu hoạch mủ cao su”, anh Lò Văn Hoan cùng 18 thí sinh đại diện cho 800 công nhân đã tham gia tranh tài. Kết quả anh đã vượt qua nhiều thí sinh xuất sắc khác để giành Giải Nhất.

Năm 2023, anh Hoan lại có sáng kiến trồng cây dục liệu dưới tán cây cao su, vừa hạn chế thực bì phát triển, giảm nhân công phát dọn thực bì hàng năm tại vườn cây

vừa giữ được độ ẩm cho vườn cây, mặt khác còn giảm nguy cơ cháy vườn cây vào mùa khô. Sáng kiến này của anh đã tiết kiệm được rất nhiều chi phí và có hiệu quả kinh tế cao. Với vai trò là Tổ phó tổ Công đoàn, anh Lò Văn Hoan còn được Công đoàn Việt Nam biểu dương công nhân lao động tiêu biểu là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

“Được đại diện cho công nhân lao động của Tập đoàn Cao su đi dự lễ biểu dương, tôi cảm thấy vinh dự, tự hào. Đây cũng là trách nhiệm để sau này tôi phải gương mẫu, phấn đấu hơn nữa để xứng đáng với sự tin cậy của Đảng ủy, Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan” - anh Hoan chia sẻ.

011. Chàng trai thái nuôi gà mông đen/ Thái Bình// Nông nghiệp Việt Nam.- Số 27+28.- Ngày 06/02/2025 - Tr.18

Với đàn gà Mông đen 1.000 con nuôi thả mỗi lứa, chàng trai người Thái ở bản Co Luông (xã Mường Phăng, huyện Mường Phăng, tỉnh Điện Biên) lãi 200 triệu đồng.

Tiên phong nuôi gà Mông đen

Mấy năm qua, anh Quàng Văn Ún (sinh năm 1982, xã Mường Phăng, huyện Mường Phăng, tỉnh Điện Biên) trở thành triệu phú nhờ nuôi giống gà Mông đen.

Gà H'Mông có nhiều tên gọi như gà Mông, gà Mèo hay gà Mông đen vì đây là giống gà toàn thân bao phủ màu đen, thịt đen và xương cũng đen. Gà H'Mông là giống gà bản địa được nuôi thả tự nhiên hàng trăm năm qua ở nhiều tỉnh miền núi phía Bắc, ít dịch bệnh, có sức chống chịu với thời tiết giá rét vào mùa đông, khô nóng vào mùa hè.

Đồng bào vùng núi thường nuôi thả với mục đích tận dụng các phụ phẩm của nông nghiệp, thức ăn dư thừa trong sinh hoạt để cải thiện bữa ăn hằng ngày. Tuy nhiên, nuôi quy mô lớn cả nghìn con, ở xã Mường Phăng, anh Quàng Văn Ún là một trong những người tiên phong.

Trên mảnh đất rộng gần 1.000m² ở bản Co Luông, anh Ún đầu tư xây dựng chuồng trại cấp 4 lợp fibro xi măng, thoáng, rộng cả trăm m². Đây là nơi đàn gà ăn ngủ, luôn khô ráo, thoáng mát để bảo vệ sức khỏe cho gà trước thời tiết khắc nghiệt của vùng Tây Bắc.

Bên trong chuồng nuôi, anh lắp đặt hệ thống đèn điện vừa để chiếu sáng, vừa sưởi ấm cho gà. Các khay đựng thức ăn, nước uống được treo cao, cách mặt đất khoảng 30cm. Nền chuồng được rải trấu, mùn cưa, luôn khô thoáng. Cứ vài ba ngày, anh lại vệ sinh chuồng trại, thu dọn lớp trấu lót sàn lẫn với phân gà ủ làm phân hữu cơ bón vườn, thay thế một lớp lót sàn mới.

Bên ngoài chuồng nuôi, anh Ún dành phần lớn diện tích đất trống để đàn gà có không gian bay nhảy. Một mặt, anh gác rất nhiều cây khô làm sân chơi và cho gà có chỗ đậu. Một khu đất khác, anh bắc giàn trồng cây theo mùa để những ngày trời nắng nóng đàn gà vẫn được hoạt động ngoài trời vì có mái che là giàn cây xanh mát.

Cách bố trí khoa học chuồng nuôi của anh Ún không những đảm bảo điều kiện chăn thả mà còn giúp đảm bảo vệ sinh chuồng trại, vệ sinh môi trường. Đó là lý do bà con trong bản Co Luống chưa bao giờ phàn nàn về mùi hôi thối, dù một lúc Ún nuôi cả ngàn con gà.

Theo anh Ún, rất dễ phân biệt gà Mông đen với các giống loài gà khác, bởi ngay từ tên gọi, giống gà này hầu như có bộ lông phổ biến màu đen phủ toàn thân; mào đen, chân đen, xương đen, thịt cũng đen. Đặc biệt, chân gà Mông rất nhỏ và chỉ có 4 ngón. Có những cá thể có bộ lông khác màu như màu vàng, màu trắng hay tía đỏ, nhưng chân, mào, thịt, xương... của chúng thì không thay đổi.

Gà Mông đen bản địa có vóc dáng thon gọn, thích bay nhảy, thích ngủ trên cao và có thói quen thích đào bới thức ăn ngoài tự nhiên. Sau 6 tháng nuôi thả, gà đạt tuổi trưởng thành với trọng lượng từ 1,8 - 2,5kg đối với gà trống, gà mái nhẹ hơn, từ 1,5 - 2kg.

Một lứa gà, anh Ún đầu tư tiền giống khoảng 100 triệu đồng. Anh cũng tự đi thu mua trứng gà đen của bà con trong bản, sau đó thuê áp công nghiệp để lấy gà con làm giống nuôi.

Với giá gà thịt đang được bán từ 150 – 200 ngàn đồng/kg, đàn gà Mông 1.000 con của gia đình anh Ún sau 6 tháng đạt sản lượng khoảng 2 tấn, tổng thu nhập từ 300 – 400 triệu đồng. Trừ chi phí ban đầu, thức ăn cho gà..., mỗi lứa gà anh Ún lãi khoảng 200 triệu đồng.

“Lúc mới nuôi tôi cũng còn nhiều bỡ ngỡ, nhưng sau đó tự tìm tòi, học hỏi rồi dần dà có nhiều kinh nghiệm. Để đàn gà khỏe, quan trọng ban đầu phải chọn được gà giống mạnh khỏe, quá trình nuôi phải vệ sinh chuồng trại, đảm bảo chế độ thức ăn, nước uống... cho gà để gà có sức đề kháng, từ đó miễn dịch được với các loại cúm thông thường”, anh Ún cho biết. Mỗi dịp cuối năm, anh Ún tập trung cho lứa gà xuất bán vào dịp Tết bởi nhu cầu và giá bán luôn tăng cao, cho thu nhập rất tốt.

Cùng nhau nuôi gà Mông đen làm giàu

Anh Lò Văn Thiêm (sinh năm 1979) - Giám đốc HTX Nông nghiệp và Dịch vụ Pá Khoang (bản Bó, xã Pá Khoang, TP Điện Biên) tự hào cho biết: HTX do anh làm giám đốc thành lập năm 2023 với 7 xã viên, hiện đang hoạt động ở 2 lĩnh vực chính là nuôi gà Mông đen và nuôi cá bè lòng hồ. Với mô hình nuôi gà Mông, thành viên Quàng Văn Ún là hộ tiên phong và đang có rất nhiều triển vọng để mở rộng quy mô. Sau anh Ún, 2 thành viên khác cũng đang nuôi thả, quy mô mỗi hộ khoảng 1.000 con.

Để giúp nhau trong sản xuất, chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm, các thành viên HTX đều tham gia tổ khuyến nông cộng đồng, tham gia các lớp tập huấn để được phổ biến kỹ thuật, khoa học công nghệ. Người đi trước giúp đỡ, hỗ trợ người đi sau, và quan trọng nhất là cùng nhau làm, cùng nhau học hỏi...

“Ngay như kinh nghiệm chọn con giống, khi đã nắm được những kỹ năng cơ bản, các thành viên HTX (sau này đang là khuyến nông viên cộng đồng) đều chia sẻ cho nhau được biết. Ví như, chọn giống cần chọn con nhanh nhẹn, mắt sáng, lông

bông, bụng gọn, chân mập, không bị hở rốn... Nhiều con giống thị lực kém có thể loại bỏ bằng cách cho chúng phản ứng với ánh sáng... để chọn lọc, loại các cá thể dị tật. Hay những khuyết tật do sử dụng giống gà cận huyết, dùng một con gà trống để làm gà bố mẹ... cũng có thể đưa đến những khiếm khuyết trên. Đó là những điều không phải ai cũng nắm được, không phải ai cũng sẵn sàng chia sẻ”, Giám đốc Lò Văn Thiêm cho hay.

Ở các bản làng miền núi ở Tây Bắc nói chung và Điện Biên nói riêng, mấy năm qua, các tổ khuyến nông cộng đồng đang là chỗ dựa tinh thần cho các hộ nông dân cá thể. Những khuyến nông viên cơ sở đều là những hộ sản xuất giỏi, có nhiều kinh nghiệm, nhiều thời gian kinh qua sản xuất, những người thực, việc thực. Họ đã xây dựng được thị trường tiêu thụ sản phẩm cũng như nắm bắt được hệ thống các dịch vụ đầu vào, dịch vụ đầu ra, trở thành mắt xích quan trọng trong chuỗi liên kết sản xuất nông nghiệp. Sự hợp tác, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau từ những nhân tố này giúp những người đi sau nhanh chóng có thành quả trong ngành nông nghiệp.

Bà Chu Thị Thanh Xuân – Phó Giám đốc Sở NN-PTNT tỉnh Điện Biên cho biết, sau 2 năm thực hiện Đề án xây dựng Tổ khuyến nông cộng đồng, Điện Biên hiện có 100% các xã/phường (115/115 xã/phường) thành lập tổ khuyến nông cộng đồng với 1.017 thành viên tham gia.

Các thành viên của tổ khuyến nông cộng đồng gồm đại diện các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể - kinh tế tại địa phương, cán bộ khuyến nông, thú y, bảo vệ thực vật, nông dân sản xuất giỏi tại địa phương... Đây là những thuận lợi để chia sẻ, giúp nhau trong sản xuất.

Trong 2 năm 2023 - 2024, bằng nguồn ngân sách Chương trình MTQG Xây dựng Nông thôn mới, Trung tâm Khuyến nông - Giống cây trồng, vật nuôi tỉnh Điện Biên đã tổ chức 10 lớp tập huấn cho 316 học viên tham gia về vai trò, chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của tổ Khuyến nông cộng đồng; tập huấn về chuyên ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản và tổ chức tham quan, học tập các mô hình sản xuất, mở mang thêm nhiều góc nhìn, cơ hội cho người nông dân, từ đó đồng bào miền núi cùng giúp nhau sản xuất, cùng xóa nghèo, làm giàu.

012. Về việc xây dựng đền thờ Đức Thánh Trần tại TP Điện Biên Phủ/ L. SƠN// Văn hóa.- Số 4155.- Ngày 17/02/2025 - Tr.2

Ngày 16.2 tại Hà Nội, UBND tỉnh Điện Biên phối hợp với Hội Di sản văn hóa Việt Nam tổ chức hội thảo khoa học về việc xây dựng đền thờ Đức Thánh Trần tại TP Điện Biên Phủ (Điện Biên). Tại hội thảo lần thứ hai này, các đại biểu đã tập trung thảo luận về tín ngưỡng thần linh và tín ngưỡng Đức Thánh Trần; giải pháp, định hướng bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích Chiên trường Điện Biên Phủ trong thời gian tới; đặc biệt đề xuất phương án kiến trúc và bài trí thờ tự trong đền thờ Đức Thánh Trần tại Điện Biên...

Các đại biểu đề xuất và nhất trí với phương án xây dựng đền thờ Đức Thánh Trần tại di tích Đồi Cháy. Đây là ngọn đồi thấp hơn Đồi A1, cách Đồi A1 theo

đường chim bay, tính từ tâm sang khoảng 200m và có thể nằm trong khu vực Đồi Lạng Chượng (tên gọi trước đây của Đồi A1). Dự kiến khu đất xây dựng đền thờ là khu đất thoáng đãng, rộng rãi, cảnh quan thiên nhiên đẹp, đảm bảo các yếu tố tổ hợp các hạng mục công trình trên tổng mặt bằng một cách hài hòa, hợp lý, không làm ảnh hưởng đến các yếu tố gốc của di tích. Việc xây dựng đền Trần tại di tích Đồi Cháy sẽ tạo nên một trục liên hoàn bao gồm: Đền thờ liệt sĩ tại Chiến trường Điện Biên Phủ, Nghĩa trang liệt sĩ Quốc gia A1 tạo thành nơi tập trung sinh hoạt tín ngưỡng, tâm linh, tưởng nhớ các anh hùng liệt sĩ và các bậc tiền nhân có công lao trong việc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thuận lợi cho nhân dân, du khách khi đến tham quan, tưởng nhớ...

Hội thảo đi đến thống nhất việc xây dựng mới đền thờ Đức Thánh Trần tại TP Điện Biên là cần thiết, hoàn toàn phù hợp cả về lý luận và thực tiễn bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa và phù hợp với Chiến lược phát triển văn hóa từ nay tới năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

013. Xây dựng đền thờ Đức Thánh Trần tại di tích quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ: Không được phá vỡ cảnh quan di tích/ Phương anh; ảnh: Tr. Huấn// Văn hóa.- Số 4157.- Ngày 21/02/2024 - Tr.8+9

Việc xây dựng đền thờ Đức Thánh Trần tại TP Điện Biên Phủ nằm trong tổng thể của di tích quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ cần cân nhắc hạn chế ảnh hưởng tới cảnh quan chung khu vực di tích; không xâm phạm, xóa bỏ các thành phần, chứng tích gốc của di tích; không cản trở việc tái tạo, phục dựng, phỏng dựng lại cảnh quan chiến trường, các thành phần công trình theo định hướng của Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

Đây là một trong những nội dung trọng tâm tại hội thảo khoa học “Xây dựng khôi phục đền thờ Đức Thánh Trần tại TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên” do tỉnh Điện Biên phối hợp Hội Di sản Văn hóa Việt Nam vừa tổ chức tại Hà Nội.

Nghiên cứu kỹ lưỡng

PGS.TS Trần Quốc Cường, Bí thư Tỉnh ủy Điện Biên chia sẻ, trong quy hoạch, định hướng bảo tồn, phục hồi di tích Chiến trường Điện Biên Phủ, vấn đề được đặc biệt lưu ý là cần gắn với bản sắc văn hóa địa phương và bảo tồn di tích. Theo các chứng cứ lịch sử và ký ức của người dân địa phương, vào cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, nhân dân Điện Biên (Lai Châu trước đây) đã xây dựng ngôi đền, lưu truyền là đền thờ Đức Thánh Trần tại khu vực đồi cao trung tâm (trước đồng bào Thái gọi là Đồi Lạng Chượng), nay là khu vực dãy các Đồi A1 - Đồi F - Đồi Cháy (tên gọi của bộ đội ta trong chiến dịch Điện Biên Phủ) thuộc TP Điện Biên Phủ. “Ngày nay, nhân dân Điện Biên mong mỏi được xây dựng khôi phục ngôi đền thờ Đức Thánh Trần do cha ông xây dựng”, Bí thư Tỉnh ủy Điện Biên nhấn mạnh.

Theo TS Nguyễn Thế Hùng, Phó Chủ tịch Hội Di sản Văn hóa Việt Nam, khi đến TP Điện Biên Phủ, du khách luôn mong muốn tìm hiểu lịch sử giai đoạn trước

1954. Dù khá muộn nhưng những phát hiện mới xung quanh các tấm ảnh về đền thờ Đức Thánh Trần trên đồi A1 bổ sung cho mong muốn nêu trên, với ý tưởng ban đầu về việc phục dựng đền thờ Đức Thánh Trần trên đồi A1. Ông Hùng cũng cho biết, qua những bàn thảo, quan điểm xây dựng mới đã dần thay thế quan điểm phục dựng ban đầu. Bảo tồn và khai thác hiệu quả một thành phố lịch sử là công việc khổng lồ và là chuyên của muôn đời. Trong bối cảnh tỉnh Điện Biên đang phát triển về kinh tế - xã hội, cần tạo nên nhận thức chung về mục tiêu xây dựng đền thờ Đức Thánh Trần. Đền thờ là một điểm tựa tinh thần dân tộc, điểm tựa tâm linh và văn hóa nơi vùng biên viễn Tây Bắc Tổ quốc. “Nghiên cứu kỹ lưỡng và có phương án quản lý gắn với việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ. Những giá trị to lớn của di tích nhất thiết trở thành những sản phẩm văn hóa độc đáo, sản phẩm du lịch, mang lại nguồn thu cho bảo tồn, cho sự phát triển bền vững. Đó là biện pháp đảm bảo sự tồn tại lâu dài của di sản văn hóa...”, TS Nguyễn Thế Hùng lưu ý.

Bí thư Tỉnh ủy Điện Biên Trần Quốc Cường cũng nhấn mạnh, cần gắn việc nghiên cứu xây dựng, phục dựng đền với quy hoạch di tích Chiến trường Điện Biên Phủ để có cơ sở, hành lang pháp lý phù hợp với định hướng bảo tồn, phục hồi di tích Chiến trường Điện Biên Phủ; xã hội hóa những đóng góp vật chất, nguyên vật liệu, kinh phí của các tổ chức, cá nhân. Bên cạnh đó, không gian văn hóa tại ngôi đền này cũng cần được xây dựng phù hợp với cảnh quan sinh thái xung quanh, với truyền thống văn hóa, lịch sử, quan niệm thẩm mỹ, tập tục thờ cúng của không gian văn hóa Tây Bắc - Điện Biên; có hình thức ghi nhận dấu tích đồi Lạng Chượng tại khu vực các đồi cao...

Đồi Cháy sẽ là địa điểm xây dựng?

Theo GS.TSKH Vũ Minh Giang, phục hồi đền thờ Đức Thánh Trần tại TP Điện Biên Phủ là một công việc lớn và cần thiết. Chiến thắng Điện Biên Phủ là chiến công hiển hách, niềm kiêu hãnh của dân tộc, ngày nay Điện Biên cũng đã trở thành một điểm đến thu hút với đông đảo du khách. “Việt Nam có rất nhiều địa điểm xây dựng đền thờ Đức Thánh Trần, tại sao Điện Biên lại không? Việc phục hồi đền thờ Đức Thánh Trần cần đưa được giá trị thiêng vào không gian Điện Biên Phủ, đặc biệt phải có sự gắn kết truyền thống và hiện đại. Đền thờ cần được phục hồi như một sản phẩm văn hóa độc đáo và đó chính là cách tăng thêm giá trị Khu di tích quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ”, GS.TSKH Vũ Minh Giang nhấn mạnh.

Lưu ý về vị trí xây dựng, KTS Trần Quốc Tuấn (Viện Bảo tồn Di tích, Bộ VH-TT-DL) nhấn mạnh, đền thờ nằm trong tổng thể của một di tích quốc gia đặc biệt, có tính chất khác biệt so với tính chất của di tích lịch sử Chiến trường Điện Biên Phủ. Do đó, việc xây dựng, khôi phục cần cân nhắc hạn chế ảnh hưởng tới cảnh quan chung khu vực di tích; không xâm phạm, xóa bỏ tới các thành phần, chứng tích gốc của di tích; không cản trở việc tái tạo, phục dựng, phỏng dựng lại cảnh quan chiến trường, các thành phần công trình theo định hướng của Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích. KTS Trần Quốc Tuấn cũng cho rằng, địa điểm xây dựng đền thờ phải tạo được mối liên kết với các điểm di tích góp phần cộng hưởng, làm tăng giá trị

tổng thể chung, phát huy hiệu quả giá trị của di tích gốc; ưu tiên lựa chọn các điểm di tích dạng chỉ còn địa danh, không còn dấu tích, chứng tích gốc của cuộc chiến, chưa được đầu tư khai thác và phát huy.

PGS.TS Đỗ Văn Trụ, Chủ tịch Hội Di sản Văn hóa Việt Nam, đồng quan điểm cho rằng, đền thờ nằm trong tổng thể không gian di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ nên công trình xây dựng mới không được làm ảnh hưởng, phá hủy các dấu tích đã được bảo tồn hoặc đã được phục hồi, hoặc đang còn bị vùi lấp dưới đất. Bên cạnh đó, đền thờ Đức Thánh Trần là công trình tưởng niệm, phương án kiến trúc ngoài tuân thủ nguyên tắc chung thì không nên “dập khuôn nguyên mẫu” các đền thờ gắn trực tiếp với cuộc đời và sự nghiệp của Đức Thánh Trần ở Nam Định, Hải Dương, Hà Nam, Thái Bình. Quy mô cần tính toán hợp lý, bảo đảm trang nghiêm và hài hòa với cảnh quan vùng Tây Bắc.

Theo PGS.TS Đỗ Văn Trụ, Sở VH-TT-DL tỉnh Điện Biên đã cung cấp thông tin tư liệu về sự tồn tại của Đền thờ Đức Thánh Trần trên đồi A1 những năm đầu thế kỷ XX. Đây là một phát hiện mới có ý nghĩa về lịch sử và văn hóa bởi đền thờ Đức Thánh Trần trên đồi A1 chưa được ghi chép tại các thư tịch ở Việt Nam. Qua nghiên cứu, phân tích của Sở VH-TT-DL tỉnh Điện Biên cho thấy các tư liệu này có tính xác thực. “Đề nghị Sở VH-TT-DL tỉnh Điện Biên tìm kiếm thêm tư liệu ảnh, ghi chép và điều tra thực địa, kiểm tra hồ sơ dự án, phỏng vấn nhân chứng, nhất là đơn vị thi công di tích đồi A1 dịp kỷ niệm 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ để thu thập thêm thông tin về dấu vết nền móng của ngôi đền đã bị phá hủy”, Chủ tịch Hội Di sản Văn hóa nhấn mạnh. Địa điểm xây dựng đền thờ là nội dung rất thu hút sự quan tâm của các chuyên gia, nhà quản lý và nhân dân. PGS.TS Đỗ Văn Trụ nhấn mạnh, phục hồi hay xây dựng mới đền thờ Đức Thánh Trần trên đồi A1 hay ở một vị trí khác đã được bàn thảo kỹ và có thể kết luận không đủ cơ sở để phục hồi với các tư liệu hiện có, đồi A1 không có đủ không gian mặt bằng cho việc này. Nếu đặt vấn đề phục hồi hay xây dựng mới tại đồi A1 sẽ ảnh hưởng tới bảo tồn các dấu tích của đồi A1, không có vị trí đáp ứng các điều kiện của một ngôi đền truyền thống, đặc biệt là ngôi đền thờ Anh hùng dân tộc Trần Hưng Đạo với những chiến công bất hủ ở thế kỷ XIII.

Một số ý kiến khẳng định đồi Cháy là địa điểm nhiều lợi thế về vị trí, mặt bằng, không gian, diện tích, cảnh quan, môi trường. “Việc xây dựng đền Trần tại di tích đồi Cháy sẽ tạo nên một trục liên hoàn gồm đền thờ liệt sĩ tại Chiến trường Điện Biên Phủ, Nghĩa trang liệt sĩ Quốc gia A1, tạo thành nơi tập trung sinh hoạt tín ngưỡng, tâm linh, tưởng nhớ các anh hùng liệt sĩ và các bậc tiền nhân có công lao trong việc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thuận lợi cho nhân dân, du khách khi đến tham quan, tưởng nhớ”, ông Đào Duy Trình, Trưởng Phòng Quản lý Di sản Văn hóa, Sở VH-TT-DL tỉnh Điện Biên khẳng định.

PGS.TS Đỗ Văn Trụ nêu: “Đề xuất này là hợp lý. Tuy nhiên, tỉnh Điện Biên cần khảo sát kỹ, tính đến tới nhiều mặt, nhất là cơ sở pháp lý, vì đồi Cháy là di tích quốc gia đặc biệt, trong số 46 điểm di tích quốc gia đặc biệt của Di tích Chiến trường Điện Biên Phủ, phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ đưa vào quy hoạch và cho phép xây dựng...”.

014. Lễ hội hoa Ban 2025: Nhiều trải nghiệm hấp dẫn chào đón du khách/ Trung Kiên// Sức khỏe & Đời sống.- Số 31.- Ngày 21/02/2025 - Tr.12

UBND tỉnh Điện Biên tổ chức họp báo thông tin về việc tổ chức Lễ hội hoa Ban 2025 và Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch các dân tộc tỉnh Điện Biên lần thứ VIII.

Theo Phó Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên Vừ A Bằng, Lễ hội hoa Ban là sự kiện văn hóa tiêu biểu, thường niên của tỉnh Điện Biên, được tổ chức vào thời điểm trung tuần tháng 3 hằng năm, nhằm giới thiệu, bảo tồn, phát huy các loại hình di sản văn hóa dân tộc của tỉnh. Đặc biệt, Lễ hội hoa Ban năm nay còn gắn với Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch các dân tộc tỉnh Điện Biên lần thứ VIII, diễn ra từ ngày 13 - 16/3.

Đây là sự kiện văn hóa tiêu biểu được tổ chức với chuỗi hoạt động phong phú nhằm giới thiệu, quảng bá hình ảnh, các giá trị văn hóa, tài nguyên và sản phẩm du lịch đặc sắc của tỉnh Điện Biên; tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, thúc đẩy phát triển toàn diện kinh tế, văn hóa, xã hội, góp phần giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh tỉnh Điện Biên. Hoạt động giúp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, ngành và nhân dân trong việc bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa...

Lễ hội, Ngày hội được tổ chức vào tháng 3, gắn liền với sự kiện mở màn Chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử (13/3/1954) “Lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, với chuỗi các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch phong phú, chứa đựng bản sắc văn hóa dân tộc và đặc trưng lịch sử của miền đất Điện Biên Phủ anh hùng, linh thiêng. Các sự kiện hứa hẹn tạo nên một không gian cộng đồng sôi nổi, rực rỡ sắc màu hòa chung với không khí hào hùng của những tháng năm lịch sử...

Các hoạt động chính trong khuôn khổ Lễ hội, Ngày hội gồm: Lễ dâng hương tại Đền thờ Liệt sĩ tại Chiến trường Điện Biên Phủ; khai mạc Lễ hội và Ngày hội với chương trình nghệ thuật đặc sắc và màn bắn pháo hoa nghệ thuật rực rỡ; Liên hoan dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc; trình diễn, giới thiệu trích đoạn Lễ hội, nghi thức sinh hoạt văn hóa truyền thống các dân tộc... Hoạt động thi đấu thể thao gồm các môn thi đấu: Tung còn, bắn nỏ, giã bánh giầy, kéo co, đẩy xe đạp thò, tải đạn, kéo pháo... Hoạt động du lịch có Hội thi giới thiệu văn hóa, du lịch các huyện, thị xã, thành phố; không gian văn hóa vùng cao; trưng bày, giới thiệu các sản phẩm văn hóa, du lịch và tổ chức chương trình “Presstrip” trên địa bàn tỉnh. Hoạt động điều hành đường phố với chủ đề “Sắc màu Điện Biên”. Cuộc thi Người đẹp hoa Ban năm 2025 nhằm tôn vinh vẻ đẹp của thiếu nữ vùng Điện Biên, Tây Bắc và tìm kiếm những gương mặt xuất sắc đại diện cho vẻ đẹp, cốt cách, tâm hồn và trí tuệ của người phụ nữ vùng đất hoa Ban...

Bên cạnh đó, nhiều hoạt động thú vị khác cũng được tổ chức như: Giải vô địch đẩy gậy quốc gia lần thứ XVIII và Giải vô địch kéo co quốc gia lần thứ XII, diễn ra tại thành

phố Điện Biên Phủ vào tháng 3; Lễ hội Thành Bản Phủ tại huyện Điện Biên và Tết Té nước (Bun Huột Nặm) diễn ra vào tháng 4...

015. Giữ sắc màu văn hóa người Dao Điện Biên/ Mỹ Hạnh// Nhân dân.- Số 25306.- Ngày 24/02/2025 - Tr.5

Ở xã vùng cao Huổi Sớ, huyện Tủa Chùa (Điện Biên), người Dao Quần Chẹt sinh sống lâu đời theo các thôn bản nhỏ bên dòng sông Đà xanh trong. Dù cuộc sống mới mang lại nhiều thay đổi và sự giao thoa với văn hóa các dân tộc khác, họ vẫn lưu giữ được những truyền thống tốt đẹp của dân tộc mình. Và góp phần không nhỏ vào thành quả ấy là Nghệ nhân Ưu tú Phàn Quang Châu, người dành cả đời bảo tồn và trao truyền từng thanh âm, con chữ, phong tục người Dao.

Nghệ nhân Ưu tú Phàn Quang Châu sinh năm 1952, từng tham gia quân ngũ, phục vụ công tác bảo vệ chủ quyền biên giới Tổ quốc. Hiện nay, ông trú tại thôn Huổi Lóng, xã Huổi Sớ. Năm 2019, ông được Nhà nước công nhận là Nghệ nhân Ưu tú, tiêu biểu trong thực hành các nghi lễ truyền thống của người Dao, như lễ cấp sắc, lễ cầu tài, cúng may mắn... Tại Huổi Sớ, vùng đất giáp ranh giữa ba huyện Tủa Chùa (Điện Biên), Sìn Hồ (Lai Châu) và Quỳnh Nhai (Sơn La), cộng đồng Dao Quần Chẹt có khoảng hơn 2.000 người (chiếm 80% dân số toàn xã). Nhiều tập tục, thiết chế bản làng, nghề truyền thống được duy trì khá nguyên vẹn. Có thể kể đến một số nghi lễ như lễ cúng Nương, cúng Lập Thu, cúng Cơm Mới, tục thờ cúng Bàn Vương, tục đưa hồn người chết về Dương Châu... Lễ Tủ Cải của người Dao Quần Chẹt ở xã Huổi Sớ đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia vào năm 2020. “Tủ” theo nghĩa Nôm Dao là “báo cáo”, còn “Cải” là “đặt tên”. Tủ Cải là báo cáo với tổ tiên về việc đặt tên cúng hay tên âm theo cách gọi của người Dao cho đứa trẻ, cũng có thể hiểu là việc thay đổi trở thành người trưởng thành.

Trong mọi sự kiện, sinh hoạt cộng đồng ấy, suốt những năm qua, Nghệ nhân Ưu tú Phàn Quang Châu đều đóng vai trò dẫn dắt và thực hiện những phần quan trọng nhất. Bên cạnh đó, ông dành thời gian và tâm huyết sưu tầm nhiều bộ sách cổ, ghi chép, mở lớp dạy chữ Dao từ năm 2000 đến nay. Nôm Dao là loại chữ tượng hình, khó viết và khó đọc; thông thường mỗi người học thường phải theo từ 1-2 năm mới có thể đọc, viết cơ bản và cần nhiều thời gian hơn nữa nếu học các bài cúng để làm các nghi lễ cưới hỏi, ma chay, đặt tên... Tuy công việc không dễ dàng, nghệ nhân 73 tuổi vẫn kiên trì và đầy tâm huyết với việc dạy học, từ những lớp học tập trung đông học viên cho đến truyền dạy riêng cho những ai có mong muốn học. Theo ông, khi lớp người thế hệ trước như ông không còn, nếu không học chữ Dao, không đọc được sách cổ người Dao thì thế hệ sau sẽ không còn biết đến những tinh hoa của dân tộc mình, không hiểu ý nghĩa những lời răn dạy và những nghi lễ truyền thống. Những kiến thức quý mà nghệ nhân Phàn Quang Châu lan tỏa đến cộng đồng đã giúp nhiều nghi lễ, tập quán tốt đẹp được lưu giữ, một số học trò của ông không chỉ đọc thông viết thạo mà còn tiếp tục làm thầy dạy lại cho những người khác.

Cùng với chữ viết, các bài dân ca và nhạc cụ cổ truyền của người Dao Quần Chẹt cũng phong phú và đặc sắc, song lại đứng trước nguy cơ mai một. Nghệ nhân Ưu tú Phan Quang Châu không chỉ dạy chữ mà còn dạy các thanh niên trong bản sử dụng chiếc trống truyền thống của người Dao, đến cả việc chế tác trống từ thân gỗ như thế nào, cách gõ ra sao, dùng khi nào... Ông cho biết, trống không chỉ tạo ra những âm sắc độc đáo mà còn là một biểu tượng không thể thiếu trong đời sống tinh thần của người Dao. Người Dao nơi đây quan niệm rằng tiếng trống là biểu hiện tình cảm của người đang sống đối với tổ tiên, là cây cầu kết nối với thế giới thần linh. Cùng với thanh la, chũm chọe, trống tạo thành một dàn nhạc gõ và thường xuyên xuất hiện trong các dịp lễ, Tết, hội hè, các tiết mục văn nghệ, sinh hoạt văn hóa cộng đồng. Đáng chú ý, Nghệ nhân Ưu tú Phan Quang Châu còn am hiểu về cách dệt vải, nhuộm chàm thủ công và các họa tiết, hoa văn đặc trưng trong văn hóa Dao. Bản thân ông hằng ngày luôn mặc trang phục truyền thống Dao thay vì các loại hàng may sẵn, đồng thời động viên vợ, con và chị em phụ nữ trong bản duy trì nghề dệt vải, thêu thổ cẩm. Với những nỗ lực và đóng góp xuất sắc trong bảo tồn và phát huy di sản văn hóa, đầu tháng 2/2025 mới đây, Nghệ nhân Ưu tú Phan Quang Châu được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên đưa vào danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu cao quý “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

Hiện nay, do tác động của nhiều yếu tố khách quan cũng như xuất phát từ chính nhu cầu của người dân, đời sống đồng bào Dao đã có sự thay đổi theo hướng tích cực, gắn với việc bài trừ các hủ tục lạc hậu, giữ gìn truyền thống tốt đẹp. Nghệ nhân Phan Quang Châu là một tấm gương về người có uy tín trong cộng đồng, luôn trân quý và cố gắng để vẻ đẹp văn hóa Dao trường tồn, hòa quyện cùng bản sắc văn hóa các dân tộc anh em tỉnh Điện Biên nói riêng, Việt Nam nói chung.

016. Tủa Chùa hoang sơ mà hấp dẫn/ Vinh Duy// Nông thôn ngày nay.- số 7014.- ngày 04/02/2025 - Tr.15

Nằm trên cao nguyên đá vôi của tỉnh Điện Biên, huyện Tủa Chùa được ví như một bức tranh nguyên sơ nhưng đầy quyến rũ, khiến bất kỳ ai cũng khao khát một lần được đặt chân đến khám phá. Đây là vùng đất của những cảnh quan kỳ vĩ, văn hóa độc đáo và con người thân thiện, mến khách.

Thiên nhiên nguyên sơ, văn hóa đặc sắc

Tủa Chùa nổi tiếng với những dãy núi đá vôi hùng vĩ, những con đường mòn uốn lượn quanh co và những bản làng ẩn hiện giữa mây trời. Đặc biệt, hang động Pê Răng Kỵ và Khó Chua La là kỳ quan thiên nhiên hiếm có, nơi du khách có thể chiêm ngưỡng những thạch nhũ kỳ ảo và lắng nghe tiếng vọng của đất trời. Lòng hồ thủy điện sông Đà với mặt nước trong xanh như ngọc bích là một điểm nhấn, mang đến cảm giác bình yên và thơ mộng.

Tủa Chùa không chỉ cuốn hút bởi thiên nhiên mà còn bởi bức tranh văn hóa đa dạng của đồng bào các dân tộc Mông, Dao, Thái. Những phiên chợ vùng cao rục rờ

sắc màu, tiếng khèn, tiếng sáo vang vọng cùng những bộ trang phục thổ cẩm tinh xảo là những hình ảnh in đậm trong lòng du khách.

Đặc biệt, lễ hội Gầu Tào của người Mông hay các nghi lễ cầu mùa của người Dao mang đến trải nghiệm độc đáo, giúp du khách hiểu thêm về đời sống tinh thần phong phú của người dân nơi đây.

Ăm thực Tủa Chùa là sự hòa quyện giữa các nguyên liệu tự nhiên và bí quyết gia truyền của đồng bào. Một lần thưởng thức thắng cố, thịt trâu gác bếp hay món cá nướng sông Đà, du khách sẽ cảm nhận được hương vị mộc mạc mà đậm đà của núi rừng Tây Bắc. Đến Tủa Chùa, du khách không chỉ tham quan mà còn có cơ hội tham gia các hoạt động trải nghiệm như hái chè cổ thụ tại các vườn chè lâu đời, thăm các làng nghề thủ công hay hòa mình vào cuộc sống sinh hoạt thường ngày của đồng bào dân tộc. Những chuyến đi bộ xuyên rừng hay leo núi là hành trình thử thách nhưng đầy thú vị dành cho những ai yêu thích phiêu lưu và khám phá.

Phát triển du lịch bền vững

Dù vẫn còn hoang sơ, Tủa Chùa đang từng bước phát triển để trở thành điểm đến hấp dẫn trên bản đồ du lịch Tây Bắc. Với tiềm năng sẵn có, huyện đang chú trọng vào bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, phát huy giá trị văn hóa và phát triển cơ sở hạ tầng nhằm đáp ứng nhu cầu của du khách.

Ông Lương Tuấn Anh - Chủ tịch UBND huyện, chia sẻ: "Tủa Chùa có nhiều tiềm năng để phát triển du lịch, từ cảnh quan thiên nhiên kỳ vĩ như hang động Khó Chúa La, Pê Răng Kỵ tham quan lòng hồ sông Đà... đến các giá trị văn hóa độc đáo của đồng bào dân tộc. Trong thời gian tới, huyện sẽ tập trung xây dựng quy hoạch tổng thể, ưu tiên phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống và bảo vệ môi trường".

Theo ông Lương Tuấn Anh, để phát triển du lịch, thu hút khách tham quan, Tủa Chùa đang đầu tư nâng cấp đường liên thôn, liên xã và mở rộng các tuyến đường kết nối với trung tâm huyện để tạo điều kiện thuận lợi cho du khách Khuyến khích xây dựng các homestay theo mô hình cộng đồng, vừa đáp ứng nhu cầu nghỉ dưỡng của du khách, vừa tạo thêm thu nhập cho người dân địa phương. Xây dựng thương hiệu du lịch Tủa Chùa qua các kênh truyền thông và tổ chức các sự kiện quảng bá văn hóa, du lịch thường niên.

Ông Lương Tuấn Anh nhấn mạnh thêm: "Chúng tôi xác định rằng phát triển du lịch không chỉ dừng lại ở việc thu hút du khách mà còn phải đảm bảo lợi ích lâu dài cho cộng đồng địa phương. Do đó, huyện sẽ hỗ trợ đồng bào dân tộc tham gia trực tiếp vào các hoạt động du lịch, từ tổ chức các lễ hội, trình diễn nghề truyền thống đến phát triển sản phẩm thủ công mỹ nghệ mang bản sắc riêng của Tủa Chùa". Ngoài ra, huyện đặc biệt chú trọng đến việc bảo tồn các di sản văn hóa phi vật thể như lễ hội Gầu Tào, các làn điệu dân ca, dân vũ và truyền dạy nghề thêu dệt thổ cẩm cho thế hệ trẻ.

Lãnh đạo UBND huyện cũng kêu gọi sự quan tâm, hỗ trợ từ các nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh. Các lĩnh vực được ưu tiên đầu tư bao gồm du lịch sinh thái, nghỉ

dưỡng, khai thác dịch vụ ven hồ thủy điện sông Đà và xây dựng khu du lịch hạng đông "Chúng tôi cam kết tạo mọi điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách cho các doanh nghiệp và tổ chức có nhu cầu đầu tư vào lĩnh vực du lịch tại Tòa Chùa" - ông Lương Tuấn Anh khẳng định

017. Tiếp tục đổi mới để đi vào chiều sâu/ Hiếu Nguyễn// Giáo dục và thời đại.- Số 40.- Ngày 15/02/2025 - Tr.16+17

Từ thực tiễn triển khai đổi mới văn bản, toàn diện GD-ĐT sau 10 năm thực hiện Nghị quyết 29/2013-NQ/TW, các địa phương nhận diện những vấn đề cần tập trung quan tâm nhằm tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT theo kết luận 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị.

Ông Nguyễn Văn Đoạt - Giám đốc Sở GD&ĐT Điện Biên: Bảo đảm cơ sở vật chất, đội ngũ

10 năm thực hiện Nghị quyết 29/2013-NQ/TW (Nghị quyết 29) trên địa bàn tỉnh Điện Biên, quy mô giáo dục và mạng lưới cơ sở giáo dục phát triển, đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập suốt đời của người dân. Đến nay, ngành Giáo dục cơ bản đạt và vượt tất cả chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần XIV và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh (về đích trước 1 năm). Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tiêu chí “Giáo dục phổ thông tại tỉnh có chất lượng tốt” được xếp hạng 17/63 tỉnh thành năm 2023.

Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo theo Kết luận 91, vấn đề cần tập trung quan tâm được địa phương xác định trước hết là đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ đáp ứng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo.

Hiện nay, tỷ lệ phòng học kiên cố của Điện Biên đạt 76,26%; phòng nội trú kiên cố đạt 57,85%; nhà công vụ, phòng học bộ môn, sân chơi, bãi tập, công trình phụ trợ, thiết bị dạy học còn thiếu, xuống cấp. Do vậy thời gian tới, tỉnh tập trung huy động các nguồn lực để kiên cố hoá trường lớp, bổ sung thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục mầm non và phổ thông.

Về đội ngũ, cần bổ sung giáo viên, nhất là giáo viên các môn chuyên biệt. Năm học 2024 - 2025, toàn tỉnh thiếu 2.076 giáo viên (915 giáo viên mầm non, 522 giáo viên tiểu học, 406 giáo viên THCS, 233 giáo viên THPT). Ngành Giáo dục Điện Biên thiếu nguồn tuyển giáo viên đối các môn học tích hợp, chuyên biệt để thực hiện Chương trình GDPT 2018 như: Tiếng Anh thiếu 106 giáo viên, Tin học thiếu 46 giáo viên, Âm nhạc thiếu 34 giáo viên, Mỹ thuật thiếu 35 giáo viên. Cùng với đó, địa phương tiếp tục quan tâm bồi dưỡng đội ngũ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đổi mới Chương trình giáo dục mầm non và phổ thông.

Ngoài ra, địa phương cũng tập trung quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện các cấp học mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên. Mặc dù chất lượng giáo dục của tỉnh từng bước nâng lên song còn chênh lệch khá xa so với các tỉnh bạn, nhất là địa phương có điều kiện kinh tế- xã hội phát triển hơn.

Nhận diện rõ thuận lợi và khó khăn trong giai đoạn đổi mới đi vào chiều sâu, ngành Giáo dục Điện Biên đã xác định những nội dung quan trọng sẽ ưu tiên khi triển khai Kết luận 91. Trong đó có việc huy động trẻ các độ tuổi ra lớp đạt kế hoạch giao; duy trì 100% số đơn vị hành chính cấp xã và 100% số đơn vị hành chính cấp huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, xóa mù chữ mức độ 2. Đề nghị Bộ GD&ĐT kiểm tra công nhận tỉnh đạt phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; phổ cập giáo dục THCS mức độ 3; từng bước thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 3, 4 tuổi; phấn đấu tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS, THPT và tương đương cao hơn năm trước. Tăng tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn trở lên, ứng dụng, sử dụng công nghệ thông tin và thiết bị dạy học hiện đại vào các hoạt động quản lý, dạy học. Tăng tỷ lệ phòng học được kiên cố hóa, bổ sung thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu dạy và học. Thành lập Trường Đại học Điện Biên Phủ trên cơ sở nâng cấp các trường cao đẳng hiện có, phù hợp với Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sự phạm thời kỳ 2021 - 2030. Địa phương cũng xác định các nhiệm vụ, giải pháp cơ bản nhằm phấn đấu thực hiện được mục tiêu trên.

Để triển khai hiệu quả Kết luận 91, chúng tôi mong muốn sớm có Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học, nhà công vụ cho giáo viên, nhà nội trú cho học sinh tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn như tỉnh Điện Biên. Có các chương trình, đề án đặc thù dành riêng cho ngành Giáo dục về đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị trường học đáp ứng Chương trình GDPT 2018. Đề nghị không thực hiện cắt giảm số lượng người làm việc được hưởng lương từ ngân sách Nhà nước theo quy định tại Nghị quyết số 39-NQ/TW đối với các tỉnh mà đời sống người dân còn nhiều khó khăn, không có khả năng thành lập các trường ngoài công lập như tỉnh Điện Biên.

018. Bảo tồn tiếng nói, chữ viết của đồng bào dân tộc thiểu số/ Lê Lan/ Nhân dân.- Số 25293.- Ngày 11/02/2025 - Tr.5

Không chỉ ưu tiên nguồn lực bảo tồn văn hóa truyền thống đồng bào các dân tộc thiểu số, thời gian qua, tỉnh Điện Biên luôn quan tâm giữ gìn tiếng nói, chữ viết của các dân tộc thiểu số, thông qua việc đưa chương trình dạy tiếng Thái, tiếng H'Mông vào giảng dạy trong trường học.

Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên Cù Huy Hoàn cho biết, trong số 18 dân tộc thiểu số ở tỉnh Điện Biên, dân tộc Thái chiếm 35,69% dân số toàn tỉnh; dân tộc H'Mông chiếm 38,12%. Đây là hai cộng đồng dân tộc có lịch sử cư trú lâu đời tại tỉnh Điện Biên nói riêng và khu vực Tây Bắc nói chung.

Yếu tố lịch sử cư trú đã tạo nên đời sống văn hóa, tinh thần của hai nhóm dân tộc này phong phú hơn các dân tộc khác. Ngoài tiếng nói riêng, cả hai dân tộc Thái và H'Mông ở Điện Biên đều có chữ viết riêng và có người viết thạo chữ dân tộc. Thế nhưng, giới trẻ của cả hai dân tộc lại có rất ít người biết hoặc quan tâm đến chữ viết của dân tộc mình; thậm chí ở khu vực thuận lợi, như trung tâm các huyện, thị trấn hoặc vùng lòng chảo quanh thành phố, nhiều học sinh, thanh niên con em đồng bào dân tộc Thái sử dụng tiếng mẹ đẻ không thạo vì ít dùng trong giao tiếp hằng ngày...

Trước nguy cơ mai một tiếng nói, chữ viết của dân tộc Thái và dân tộc H'Mông, từ năm 2011, UBND tỉnh Điện Biên quyết định ban hành Đề án dạy tiếng Thái, tiếng H'Mông cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn. Tỉnh Điện Biên còn đặt ra mục tiêu bồi đắp thêm lòng yêu quê hương đất nước, niềm tự hào về văn hóa và truyền thống dân tộc cho mỗi người học và toàn thể nhân dân trên địa bàn. Từ năm học 2011-2012, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên đã chỉ đạo lựa chọn 40 trường tiểu học vùng có đông dân tộc Thái, dân tộc H'Mông sinh sống tại các huyện: Tuần Giáo, Tủa Chùa, Điện Biên Đông, Mường Chà để thí điểm dạy tiếng Thái, tiếng H'Mông cho học sinh khối lớp 3.

Thầy giáo Đỗ Văn Sơn, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuần Giáo cho biết: Năm đầu triển khai Đề án dạy tiếng Thái, tiếng H'Mông cho học sinh tiểu học, huyện Tuần Giáo chỉ có hai trường gồm bốn lớp với tổng số 85 học sinh học tiếng Thái; 1 trường, 2 lớp với tổng số 48 học sinh học tiếng dân tộc H'Mông. Thời gian đầu, không chỉ thiếu giáo viên mà cả giáo viên và học sinh đều gặp trở ngại. Thực tế, chỉ riêng tiếng nói đã khác rất nhiều bởi dù cùng nhóm dân tộc Thái đen nhưng ở mỗi địa bàn, mỗi huyện, người dân vẫn có cách phát âm khác, chưa kể tiếng dân tộc Thái đen với dân tộc Thái trắng. Tiếng H'Mông còn khó khăn hơn bởi dù cùng dân tộc H'Mông lại chia thành nhiều ngành, như là: Mông đơ, Mông lênh, Mông si...

Thời gian đầu giáo viên dạy tiếng Thái, tiếng H'Mông tại huyện Tuần Giáo phải nghiên cứu biên soạn thành bài riêng để học sinh dễ tiếp thu, sử dụng. Trước mỗi bài giảng, giáo viên đều về cơ sở gặp người già, người có uy tín biết tiếng nói, chữ viết của hai dân tộc để tham khảo ý kiến, đồng thời học cách phát âm đúng của từng dân tộc.

Ông Cù Huy Hoàn chia sẻ, do thiếu giáo viên dạy tiếng, nhiều trường phải hợp đồng giáo viên, cán bộ đã nghỉ hưu để dạy tiếng dân tộc Thái.

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên đã chỉ đạo các thành viên Hội đồng biên soạn chỉnh sửa tài liệu căn cứ khung Chương trình tiếng dân tộc đáp ứng yêu cầu hình thành và phát triển cho học sinh các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; hướng dẫn các phòng giáo dục chọn cử giáo viên dạy tiếng Thái là người dân tộc Thái, giáo viên dạy tiếng H'Mông là người dân tộc H'Mông đang giảng dạy tại các trường tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn tham gia khóa đào tạo dạy tiếng dân tộc.

Nhờ sự chỉ đạo đồng bộ, sự hỗ trợ kịp thời về vật chất, nguồn lực của UBND tỉnh Điện Biên và tinh thần chủ động khắc phục khó khăn của đội ngũ giáo viên dạy tiếng dân tộc Thái, H'Mông, việc triển khai Đề án dạy tiếng dân tộc cho học sinh dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên, trong giai đoạn 2011-2020 đã thu được kết quả ấn tượng. Toàn tỉnh Điện Biên đã dạy tiếng dân tộc Thái cho 49.266 học sinh tiểu học và trung học cơ sở; tương tự có 57.137 học sinh được học tiếng dân tộc H'Mông. Hằng năm, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình môn học tiếng dân tộc Thái, H'Mông đều đạt từ 98-99%. Việc học tiếng nói, chữ viết của dân tộc đã giúp các em hiểu thêm kiến thức cơ bản về ngôn ngữ và văn hóa dân tộc, từ đó từng bước giúp các em rèn luyện tư duy, hỗ trợ các em phương pháp học tốt hơn ở bộ môn Tiếng Việt và các môn học khác.

Năm học 2020-2021, tỉnh Điện Biên đã quyết định mở rộng số trường tiểu học dạy tiếng dân tộc Thái cho học sinh của 29 trường với tổng số 148 lớp gồm 3.318 học sinh; duy trì dạy tiếng dân tộc H'Mông cho học sinh tại 27 trường với tổng số 141 lớp gồm 4.540 học sinh. Ở bậc trung học cơ sở, 20 trường tổ chức dạy tự chọn tiếng dân tộc Thái cho 4.868 học sinh; 23 trường dạy tự chọn tiếng dân tộc H'Mông cho 4.362 học sinh. Với việc Bộ Giáo dục và Đào tạo chính thức đưa tiếng dân tộc vào môn học tự chọn trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (từ lớp 1 đến lớp 12 với thời lượng 2 tiết/tuần), ngành giáo dục tỉnh Điện Biên xác định, sẽ tiếp tục tuyên truyền, vận động học sinh, nhân dân để học sinh chủ động đăng ký. Cùng với đó, tỉnh Điện Biên tiếp tục huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng dạy và học tiếng dân tộc thiểu số theo quy định; quan tâm thực hiện chế độ, chính sách đối với người dạy và người học tiếng dân tộc thiểu số theo quy định hiện hành và chế độ khuyến khích bảo tồn văn hóa dân tộc của địa phương...

019. Điện Biên: 40 học sinh người dân tộc thiểu số ở Điện Biên tham gia lớp tiếng nga/ Đ. Minh// Giáo dục và thời đại.- Số 48.- Ngày 25/02/2025 - Tr.8

Chiều ngày 24/2, Sở GD&ĐT Điện Biên và Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu nghị phối hợp tổ chức khai giảng lớp tiếng Nga cho học sinh trường PT DTNT tỉnh tham gia Trại hè giao lưu giữa tỉnh Điện Biên và học sinh thành phố Saint Petersburg (Liên bang Nga). Lễ khai giảng được tổ chức theo hình thức trực tiếp và trực tuyến.

Trong thời gian từ ngày 24/2 - 15/5, 40 học sinh Trường PT DTNT tỉnh Điện Biên sẽ được học tập nghiên cứu 80 buổi, 230 tiết học, nội dung chủ yếu về tiếng Nga giao tiếp, văn hóa Nga, một số điệu nhảy, bài hát truyền thống của nước Nga phù hợp với đối tượng học sinh phổ thông do trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu nghị xây dựng.

Phát biểu tại lễ khai giảng, Bí thư Tỉnh ủy Điện Biên Trần Quốc Cường đã chia sẻ những kinh nghiệm học tập của bản thân, động viên các em cố gắng hoàn thành chương trình học, chuẩn bị hành trang để tham gia Trại hè giao lưu giữa tỉnh Điện Biên và học sinh thành phố Saint Petersburg (Liên bang Nga). Bí thư Tỉnh ủy khẳng định, việc học tiếng Nga không chỉ giúp các em học sinh có thể giao tiếp và hiểu rõ hơn về nước Nga, mà còn mở ra những cơ hội mới trong học tập và giao lưu quốc tế. Trong bối cảnh hội nhập và phát triển toàn cầu, việc biết thêm một ngôn ngữ sẽ là một lợi thế quan trọng, giúp các em tiếp cận kiến thức, văn hóa và con người từ một nền văn minh phong phú và đầy bản sắc.

020. Niềm vui ngày xuân từ những điểm trường mơ ước/ Bảo Yên// Nông thôn ngày nay.- Số 7014.- Ngày 04/02/2025 - Tr.20

Mùa xuân đã về trên khắp mọi vùng miền đất nước. Tại nhiều điểm trường vùng cao, xuân không chỉ đến qua sắc hoa đào thắm, mà còn qua những đổi thay khi những ngôi trường kiên cố được trao tặng. Những "Điểm trường mơ

ước" đã và đang được hiện thực hóa nhờ sự kết nối của Báo NTNN/Dân Việt và tấm lòng của các nhà hảo tâm, đem đến niềm tin và hy vọng cho thế hệ tương lai.

Những lớp học tạm bợ

Điểm trường Nậm Vì thuộc Trường Phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT) Tiểu học Chung Chải 2, ở xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, được thành lập năm 2014. Đây là nơi ươm mầm tri thức cho những học sinh là con em đồng bào dân tộc Mông. Ngày đầu lập điểm, nhà trường phải vận động người dân cùng chung tay xây dựng lớp học. Hai phòng học ban đầu được làm từ vách nữa trát bùn đất, với mái lợp bằng tôn.

Năm năm gắn bó với điểm trường Nậm Vì, thầy Cà Văn Sinh – giáo viên Trường PTDTBT Tiểu học Chung Chải 2 vẫn nhớ như in hình ảnh ngày đầu lên nhận lớp: "Đó là vào năm 2020, mình lên nhận lớp vào đúng ngày mưa gió, đường sá lầy lội, còn điểm trường thì dột nát, lớp học đầy phân dê. Nhìn nơi những đứa trẻ ngồi học mà lòng tôi xót xa".

Khó khăn chưa dừng lại ở đó, trải qua thời gian, điểm trường ngày càng xuống cấp nghiêm trọng. Những vách tường xây bằng bùn đất bị bung lở, khi trời mưa nước xối xả chảy vào trong lớp học. Phía trên mái, tấm tôn lợp cũng hoen gỉ, nước cũng chảy ròng theo những vết hở xuống từng trang sách vở của các em. Vì vậy, nếu trời mưa nhỏ thì thầy Sinh dọn chỗ ngồi của học sinh lại, tránh những nơi bị mưa dột, nhưng khi trời mưa to thầy buộc phải cho các em nghỉ học để đảm bảo an toàn. "Những ngày mùa đông, mưa gió tê buốt, tỉ lệ chuyên cần của học sinh bị giảm. Điều này một phần vì lớp học không đảm bảo, các em ở nhà đã thiếu thốn, đến trường cũng không được đầy đủ, ấm áp. Vì vậy, chúng tôi phải thường xuyên đi đến nhà dân vận động gia đình, học sinh để các cháu đến trường đầy đủ" – thầy Sinh chia sẻ.

Ở nơi khác, cô trò của điểm trường Co Sáy thuộc Trường Mầm non Hương Xoài (xã Chiềng Hạc, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La) cũng phải dạy và học trong sự thiếu thốn nghiêm trọng: không nhà vệ sinh, không bếp, không nước. Chia sẻ về những khó khăn của điểm trường này, cô giáo Lò Thị Hương tâm sự: "Vì điểm trường nằm trên khu vực núi cao nên không có nước. Để khắc phục tình trạng thiếu nước, các phụ huynh phải thay phiên nhau đi lấy nước từ rất xa".

Điểm trường nhỏ chỉ có một phòng học duy nhất được dựng lên từ những tấm vách ngăn bằng tôn, xốp. Thiếu nước đã ảnh hưởng rất lớn đến quá trình dạy và học của cô trò. Cô Hương phải sử dụng nước tiết kiệm nhất, trong khi điểm trường cần lượng nước lớn mới đủ chăm sóc cho các em nhỏ. Bởi các em đang ở độ tuổi cần khám phá thế giới xung quanh để phát triển toàn diện. "Điểm trường không có nhà vệ sinh nên nếu các con cần đi vệ sinh sẽ phải đi nhờ ở nhà những hộ dân gần đó. Tôi rất thương các con vì những bất tiện này, nhưng đây là điều mà các con đã phải làm quen từ khi đi học ở đây" - cô Hương cho hay.

Cùng chung hoàn cảnh với các điểm trường Nậm Vì, Co Sáy, từ năm 2023 đến nay, cô trò điểm trường Abaanh 1 thuộc Trường mầm non liên xã Tr'hy (huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam) cũng đang phải đi học nhờ lớp của cấp tiểu học. Phòng học

ở đây chật hẹp, không đủ diện tích để cho trẻ hoạt động vui chơi. Những cánh cửa lớp bị vỡ kính, tường bong tróc từng mảng. Không có phòng vệ sinh, các em học sinh mầm non phải đi vệ sinh chung với các anh chị tiểu học, vì vậy cũng ảnh hưởng đến việc bán trú cho trẻ hằng ngày. Các đồ dùng, đồ chơi tại điểm lớp chưa có, những món đồ trang trí đơn giản thì các cô giáo nơi đây cũng tự trích tiền lương của mình để mua nguyên vật liệu về làm.

Sự thiếu thốn của cô trò trong những điểm trường xuống cấp, sự hi sinh, cống hiến của thầy cô cảm bản với mong muốn mang đến nguồn tri thức cho những đứa trẻ vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn... đã thôi thúc Báo NTNN/Dân Việt kêu gọi, kết nối xây dựng những điểm trường mơ ước.

Thắp sáng những ước mơ

Đầu năm 2024, lễ khởi công xây dựng điểm trường mơ ước dành tặng thầy trò điểm trường Nậm Vì (Điện Biên) được tổ chức. Từ những viên gạch, viên đá đầu tiên được đặt xuống đã thắp sáng hi vọng cho thầy trò nơi đây. Sau 4 tháng xây dựng, ngày 16/4/2024, lễ khánh thành "Điểm trường mơ ước" bản Nậm Vì được tổ chức trong không khí vui tươi và trang trọng. Điểm trường được xây mới với 2 phòng học khang trang là nơi học tập của các em học sinh lớp 1, lớp 2 - con em đồng bào của bản.

Đây là điểm trường thứ 80 được Báo NTNN/Điện tử Dân Việt kết nối xây dựng trong hành trình "Sát cánh cùng nông dân Việt". "Điểm trường mơ ước" bản Nậm Vì đã ghi dấu ấn đẹp nhân dịp kỷ niệm 40 năm Báo NTNN phát hành số báo đầu tiên, chào mừng kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử.

"Ngày trước điểm trường tạm bợ, mất an toàn, ảnh hưởng rất lớn đến việc dạy và học của thầy trò. Giờ đây, có điểm trường mới đẹp, có sân chơi, phụ huynh và bà con dân bản vui lắm. Họ yên tâm đưa con đến lớp, vì thế, tỉ lệ chuyên cần của điểm trường được đảm bảo" – thầy giáo Trịnh Văn Lập – Hiệu trưởng Trường PTDTBT Tiểu học Chung Chải 2 vui mừng cho hay.

Tháng 11/2024, Điểm trường Co Sáy cũng chính thức được bàn giao và đưa vào sử dụng. Bên cạnh lớp học mới khang trang, cô trò nơi đây nhận được thêm sự hỗ trợ về nguồn nước, ti vi và các đồ dùng hỗ trợ công tác dạy và học. Cô Phạm Thị Lan - Hiệu trưởng Trường Mầm non Hương Xoài bộc bạch: "Mọi thứ cứ như một giấc mơ! Khoảng nửa năm trước, điểm trường còn thiếu thốn đủ bề, vậy mà lúc này cô trò chúng tôi đã có một cơ ngơi khang trang với đầy đủ vật dụng, hệ thống nước, ti vi, tủ sách, khu vui chơi... cho các con. Nhìn các con đến lớp vui vẻ, chúng tôi hạnh phúc vô cùng. Mong rằng ngày càng có nhiều nhà hảo tâm chung tay giúp đỡ nhiều điểm trường khác có được ngày vui như cô trò chúng tôi".

Ngày 12/8/2024, Báo NTNN/Dân Việt tổ chức lễ khởi công "Điểm trường mơ ước" Abaanh 1 thuộc Trường mầm non liên xã Tr'hy (Quảng Nam). Khi dải băng đỏ khánh thành được gỡ xuống để trao tặng, bàn giao một điểm trường kiên cố với 2 phòng học khang trang, đã khiến thầy cô, học sinh, phụ huynh và người dân ở thôn Abaanh 1 xúc động. Sau hơn 1 thập kỷ, Trường mầm non liên xã Tr'hy chính thức có

điểm trường riêng của mình. Từ nay, cô trò nhà trường sẽ không phải chịu cảnh học nhờ thiếu thốn.

"Mọi thứ cứ như một giấc mơ! Khoảng nửa năm trước, điểm trường còn thiếu thốn đủ bề, vậy mà lúc này cô trò chúng tôi đã có một cơ ngơi khang trang với đầy đủ vật dụng, hệ thống nước, ti vi, tủ sách, khu vui chơi... cho các con". Cô Phạm Thị Lan - Hiệu trưởng Trường Mầm non Hương Xoài

021. Giáo viên vùng cao “biến” rác thải thành vật dụng hữu ích/ Minh Đức// Giáo dục và thời đại.- Số 36.- Ngày 11/02/2025 - Tr.8

Việc tái sử dụng nguyên liệu tự nhiên, phế liệu và rác thải nhựa để chế tạo đồ chơi, đồ dùng học tập đã trở thành phong trào phổ biến trong các trường học tại tỉnh Điện Biên.

“Hồi sinh” phế liệu

Tại tỉnh Điện Biên, phong trào “Nói không với rác thải nhựa luôn được chính quyền địa phương đặc biệt quan tâm. Trong đó, ngành Giáo dục được xem là đơn vị đi đầu và thực hiện có hiệu quả phong trào “Nói không với rác thải nhựa”. Đặc biệt là ở các trường vùng cao, nơi điều kiện kinh tế còn khó khăn, sự sáng tạo của giáo viên trở thành giải pháp hàng đầu để đáp ứng nhu cầu dạy và học. Với bàn tay khéo léo và óc sáng tạo, các cô giáo Trường Mầm non số 1 Mường Mươn, xã Mường Mươn, huyện Mường Chà (Điện Biên) đã “hồi sinh” những chiếc lốp xe cũ, vỏ nhựa, nắp chai nhựa, can nhựa, thùng sơn bỏ đi hay cả những tấm ván gỗ phế liệu... thành những vật dụng có ích, độc đáo phục vụ cho việc học và chơi của trẻ.

Cô giáo Phạm Thị Hương Diệp, Hiệu trưởng Trường Mầm non số 1 Mường Mươn, chia sẻ: “Để tái chế phế liệu, rác thải nhựa thành đồ chơi hay dụng cụ học tập, nhà trường đã huy động giáo viên và cả phụ huynh học sinh chung tay góp sức. Thành quả cuối cùng là các món đồ chơi và đồ dùng học tập hữu ích, độc đáo góp phần mang lại niềm vui, lòng phấn khởi đến trường cho các em học sinh ở điểm trường vùng cao này”.

Tham gia trực tiếp vào việc tái chế phế liệu, cô Nguyễn Thị Hạnh, giáo viên Trường Mầm non số 1 Mường Mươn cho biết: Cái hay ở đây là hàng trăm móng đồ chơi, đồ trang trí tại trường đều được giáo viên, học sinh và các bậc phụ huynh chung sức, chung lòng gom góp các phế phẩm nhựa bỏ đi để chế tác tạo thành. Không những vậy, nhiều đồ dùng học tập như thước kẻ, hộp đựng bút hay nhiều vật dụng trò chơi hữu ích cũng được làm từ các phế phẩm nhựa.

Nhiều phụ huynh còn góp vật liệu, sức lực và thời gian cùng giáo viên làm đồ chơi, đồ dùng dạy học cho trẻ. Chị Lò Thị Huyền Trang, phụ huynh học sinh tâm sự: Dù cuộc sống, khả năng tài chính bà con trên địa bàn còn hạn chế, tuy nhiên chúng tôi luôn sẵn sàng góp sức, chia sẻ khó khăn với các thầy cô giáo trong quá trình làm các đồ dùng, đồ chơi cho các cháu.

Thông qua các đồ dùng, đồ chơi tự tạo ở trường tôi thấy con mình hứng thú hơn khi đi học, lúc về nhà cháu có sự tiến bộ về cả thể chất và trí tuệ. Điều này khiến tôi cũng như các bậc phụ huynh khác thấy yên tâm vì con em mình đang được học ở một môi trường giáo dục tốt.

Tương tự, tại Trường Mầm non số 2 Mường Mươn, xã Mường Mươn, huyện Mường Chà (Điện Biên) nhiều món đồ chơi, dụng cụ học tập cũng được tạo thành từ chính những phế liệu, rác thải nhựa.

Hiệu trưởng Trường Mầm non số 2 Mường Mươn Nguyễn Thị Lan Hương cho hay: Hiện nay, trường có hàng trăm đồ chơi, dụng cụ học tập được làm từ các loại rác thải nhựa. Đó có thể là những tấm ván gỗ, bìa carton, lốp xe bỏ đi được các giáo viên khéo léo, tỉ mỉ ghép thành các bộ đồ chơi đẹp mắt hay các dụng cụ dạy học.

Ngoài ra, để duy trì và phát huy phong trào “Nói không với rác thải nhựa”, nhà trường đã tích cực tham gia các cuộc thi về làm đồ chơi bằng phế liệu và đưa việc tái chế rác thải nhựa vào tiêu chí thi đua của các giáo viên...

Qua thời gian thực hiện, phong trào ngày càng phát huy, khơi gợi được sự sáng tạo, tỉ mỉ của các giáo viên; đồng thời, góp phần tiết kiệm được một khoản chi phí mua dụng cụ học tập và đồ chơi trong quá trình giảng dạy.

Tạo sức lan tỏa mạnh mẽ

Hiện nay, việc sử dụng nguyên liệu thiên nhiên hay phế liệu để làm đồ dùng, đồ chơi đã và đang có sức lan tỏa mạnh mẽ và sâu rộng trong ngành GD&ĐT Điện Biên hơn bao giờ hết. Nhận được sự ủng hộ của cả giáo viên, phụ huynh và học sinh.

Tại Trường PTDTNT tỉnh Điện Biên đã tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ khéo tay cho các em học sinh trong toàn trường với chủ đề “Tái chế rác thải nhựa - Bảo vệ môi trường”. Các học sinh đã sử dụng phế liệu bỏ đi để tạo ra nhiều sản phẩm như hoa nhựa, hoa giấy và đồ dùng học tập hữu ích.

Bằng lòng nhiệt huyết, yêu nghề cùng với bàn tay khéo léo, các giáo viên, học sinh và phụ huynh vùng cao Điện Biên đã tận dụng những nguyên liệu sẵn có để sáng tạo ra nhiều đồ dùng, đồ chơi phù hợp với học sinh, nội dung bài giảng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và lan tỏa thông điệp bảo vệ môi trường cho thế hệ tương lai.

Cô Nguyễn Thị Thuận, giáo viên Trường PTDTNT tỉnh Điện Biên cho biết: “Qua buổi sinh hoạt, các bạn học sinh không chỉ được rèn luyện kỹ năng làm thủ công mà còn hiểu rõ hơn về tác hại của rác thải nhựa đối với môi trường và tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường. Ngoài ra, buổi sinh hoạt còn góp phần xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp và giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho thế hệ trẻ”.

Còn tại Trường THCS xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên (Điện Biên), để lan tỏa phong trào “Nói không với rác thải nhựa” nhà trường đã phối hợp cùng Đoàn Thanh niên công an tỉnh Điện Biên và Huyện đoàn Điện Biên, Đoàn Thanh niên xã Noong Hẹt tổ chức gian hàng “Đổi rác thải nhựa lấy đồ dùng học tập”.

Tại gian hàng, các em học sinh được đổi rác thải nhựa tích góp lấy vở, đồ dùng học tập như bút mực, bút chì, kéo, thước, gôm, gọt bút, hồ dán...

Em Lương Thúy Hạnh, học sinh lớp 6A1, Trường THCS xã Noong Hẹt, chia sẻ: “Em rất vui khi được chung tay làm những việc tuy nhỏ nhưng có ích để bảo vệ môi trường. Đây là trải nghiệm thú vị nhằm tạo nên kỹ năng sống để chúng em biết trân trọng, bảo vệ môi trường sống quanh chúng ta”.

Cô giáo Lương Thị Dung, Hiệu trưởng Trường THCS xã Noong Hẹt cho biết: Gian hàng “Đổi rác thải nhựa lấy đồ dùng học tập” là hoạt động ý nghĩa, không chỉ giúp các em học sinh nâng cao ý thức trong giữ gìn vệ sinh trường, lớp mà còn giúp các em học sinh đóng góp một phần sức lực nhỏ vào việc bảo vệ cảnh quan môi trường.

Đặc biệt, toàn bộ rác thải nhựa lấy được sẽ được bán đi, lấy tiền cùng với sự đóng góp của các giáo viên, học sinh để gửi những món quà tới các em học sinh miền Trung phải chịu ảnh hưởng của thiên tai, giúp các em học sinh nâng cao tinh thần tương thân tương ái.